BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



www.nlu.edu.vn

Sổ tay SINH VIÊN

2024

TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

Trường Đại Học Nông Lâm, P. Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.38961713 Website: http://aic.hcmuaf.edu.vn
Fax: 028.38974561 Email: ttth@hcmuaf.edu.vn

Ôn tập và kiểm tra chuẩn đầu ra tin học

- Tổ chức ôn thi và kiểm tra chuẩn đầu ra tin học không chuyên cho sinh viên các ngành.

  - Chuẩn đầu ra tin học gồm 2 phần:

    Phần 1: Sinh viên có 02 lựa chọn:

    1. Có chứng chỉ Tin học quốc tế IC3 GS6.

    hoặc: 2. Thi phần kiến thức và kỹ năng thực hành cơ bản máy tính do Trung tâm Tin học Trường ĐH Nông Lâm Tp. Hồ Chí Minh tổ chức.

    Phần 2: Xử lý bảng tính nâng cao.

- Sinh viên có thể dự thi chuẩn đầu ra tin học cùng lúc cả 2 phần hoặc tích lũy từng phần trong thời gian quy định.
- Mỗi đợt thi,sinh viên có thể đăng ký dự thi cùng lúc chuẩn đầu ra phần 1 và chứng chỉ Quốc gia "Ứng dụng CNTT cơ bản".

Đào tạo

- Giảng dạy, ôn thi và cấp chứng chỉ Quốc gia tin học "Ứng dụng CNTT cơ bản" và "Ứng dụng CNTT nâng cao".
- Đào tạo theo chương trình của Microsoft Academy bao gồm các chứng chỉ quốc tế như: IC3, MOS, MCSA, MCSE, MCITP, CCNA.
- Liên kết đào tạo và cấp chứng chỉ tin học Quốc gia với các cơ sở tin học hoặc các đơn vị có nhu cầu.

Tư vấn, hỗ trợ và thực hiện các dịch vụ khoa học công nghệ thông tin.

Xem chi tiết tại website http://aic.hcmuaf.edu.vn
hoặc liên lạc qua điện thoại 028.38961713.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

SINH VIÊN

2024

K50

CHÀO MỪNG 70 NĂM THÀNH LẬP TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU ĐỒ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO BẬC ĐẠI HỌC NĂM HỌC 2024 - 2025

Tháng		08/2024					9					10				11					12					01/2025				02				3					4				5				6					7				8				Ghi chú
Tuần		29	05	12	19	26	02	09	16	23	30	07	14	21	28	04	11	18	25	02	09	16	23	30	06	13	20	27	03	10	17	24	03	10	17	24	31	07	14	21	28	05	12	19	26	02	09	16	23	30	07	14	21	28	04	11	18	25	
		04	11	18	25	01	08	15	22	29	06	13	20	27	03	10	17	24	01	08	15	22	29	05	12	19	26	02	09	16	23	02	09	16	23	30	06	13	20	27	04	11	18	25	01	08	15	22	29	06	13	20	27	03	10	17	24	31	
Khóa		48	49	50	51	52	53	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	
2021-2022 - 2023	Thứ						H1	H1	H1	H1	H1	H1	H1	H1	H1	H1	H1	H1	H1	H1	H1	H1	H1	H1	T1	T1	T1		H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H3	T2	T2	T2	T2	H3	H3	H3	H3	H3	H3	T3	
	T2						1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	1	2	3		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	5	6	1		
	T3																																																												
	T4																								N																			N																
	T5																																										N																
	T6																																																									
	T7																																																									
	CN																																																									
2024	Thứ						H3	H3	H3	H3	H3	H3	H3	H3	H3	H3	H3	H3	H3	H3	H3	H3	H3	H3	T1	T1	T1		H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	H2	T2	T2	T2	T2								
	T2						1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	1	2	3		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	1	2	3	4																
	T3																																																									
	T4																								N																			N																
	T5																																										N																
	T6																																																									
	T7																																																									
	CN																																																									

Năm học 2023 - 2024 | Xét tốt nghiệp đợt 3 | Xét cảnh báo học vụ | Tuyển sinh VBH, VLVH | Đăng ký môn học học kỳ 2/2024-2025 | Xét tốt nghiệp đợt 4 | SINH VIÊN NGHỈ TẾT Thứ tư 29/01/2025 (01/01/2025 âm lịch) | Xét tốt nghiệp đợt 1 | Tuyển sinh VBH, VLVH | Xét cảnh báo học vụ | Đăng ký môn học học kỳ 3/2024-2025 | Xét tốt nghiệp đợt 2 | Đăng ký môn học học kỳ 1/2025-2026 | SINH VIÊN NGHỈ HÈ 2025

Nhập học khoá mới 2024 | Sinh hoạt công dân Sinh hoạt cố vấn học tập | Đăng ký môn học học kỳ 2/2024-2025 | Tuyển sinh VBH, VLVH | Xét cảnh báo học vụ | Đăng ký môn học học kỳ 3/2024-2025 | Đăng ký môn học học kỳ 1/2025-2026 | HỌC QUÂN SỰ Đợt 1: 30/06/2025 - 27/07/2025 Đợt 2: 28/07/2025 - 24/08/2025 | SINH VIÊN NGHỈ HÈ 2025

Các ngày nghỉ lễ trong năm 02/09/2024; 01/01/2025; 07/04/2025; 30/04/2025; 01/05/2025; (Nếu ngày nghỉ lễ trùng thứ 7, Chủ nhật, Giảng viên, Sinh viên được nghỉ bù theo quy định)

Ghi chú:

H1, H2, H3: Học kỳ 1, 2, 3

T1, T2, T3: Thi học kỳ 1, 2, 3

N: Nghỉ lễ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP HỒ CHÍ MINH

PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TS. Võ Thái Dân

THƯ CHÚC MỪNG CỦA HIỆU TRƯỞNG

Thân gửi các em Tân Sinh viên!

Chào mừng các em đã chính thức trở thành sinh viên của trường Đại học Nông Lâm TP.HCM!

Thay mặt toàn thể giảng viên, cán bộ viên chức, thầy chúc mừng các em đã trải qua kỳ thi và xét tuyển đầy cạnh tranh để bước vào cổng trường đại học mà mình mong muốn. Cảm ơn các em và gia đình đã tin tưởng lựa chọn trường Đại học Nông Lâm TP.HCM để gắn bó thanh xuân, tiếp tục hành trình học tập & phát triển ngành nghề cho tương lai của mình.

Trường Đại học Nông Lâm Tp.HCM của chúng ta tự hào có bề dày lịch sử gần 70 năm xây dựng và phát triển; tự hào là một trong những đơn vị đi đầu trong đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao trong lĩnh vực Nông – Lâm – Ngư nghiệp. Với giá trị cốt lõi "Nhân văn - Nhân bản - Phục vụ - Đổi mới - Hội nhập", những năm tháng học tập, rèn luyện tại trường, các em sẽ được đội ngũ giảng viên, cán bộ viên chức có trình độ, giàu kinh nghiệm, tận tâm, đồng hành cùng các em trên mỗi chặng đường.

Tại trường Đại học Nông Lâm TP.HCM thân yêu, các em sẽ được sống và học tập trong môi trường tràn ngập không gian xanh mát; được thỏa sức thể hiện, cống hiến trong những sân chơi lớn, những hoạt động học thuật, ngoại khóa, phục vụ cộng đồng đa dạng từ phong trào Đoàn, Hội và các Câu lạc bộ/Tổ/Đội/Nhóm,...; được tạo điều kiện tốt nhất để phát triển toàn diện, có kiến thức tốt, thái độ nghiêm túc, kỹ năng chuyên môn thành thạo.



PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn
Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM

Thầy tin rằng, với sự quyết tâm, nhiệt huyết của tuổi trẻ, các em sẽ tận dụng tối đa những cơ hội mà trường mang lại để xây dựng cho mình một nền tảng vững chắc cho tương lai. Chúc các em một chặng đường mới nhiều niềm vui, thành công và tràn đầy năng lượng!

Thân ái!

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20/8/2024

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SỔ TAY SINH VIÊN

Sổ tay sinh viên được phát hành vào đầu mỗi khóa học nhằm giúp Tân sinh viên tìm hiểu những thông tin cần thiết, chỉ dẫn cơ bản cho toàn bộ quá trình học tập và rèn luyện của sinh viên trong thời gian học tập tại trường. Nội dung của Sổ tay sinh viên bao gồm: Quy chế công tác sinh viên, quy chế học vụ, quy định khen thưởng kỷ luật sinh viên, các hoạt động Đoàn – Hội, công tác hỗ trợ sinh viên…

Nền tảng đảm bảo sự thành công ở bậc đại học theo đào tạo tín chỉ đòi hỏi sinh viên phải chủ động, tự giác và biết cách quản lý thời gian hiệu quả. Đồng thời, việc hiểu rõ quy chế, phát triển kỹ năng cá nhân, và tận dụng các nguồn lực hỗ trợ là những yếu tố quan trọng giúp sinh viên đạt được thành công trong học tập và chuẩn bị tốt cho sự nghiệp sau này.

Các thông tin mới nhất, các hướng dẫn, quy định, thông báo liên quan đến sinh viên đều được đăng tải, cập nhật tại website Trường và của từng đơn vị: https://www.hcmuaf.edu.vn.

Những góp ý, thắc mắc liên quan đến công tác sinh viên, vui lòng liên hệ tại Phòng Công tác Sinh viên hoặc liên hệ qua email: pctsv@hcmuaf.edu.vn, điện thoại: 028 3897 4560.



BAN GIÁM HIỆU



PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn
Hiệu trưởng



TS. Trần Đình Lý
Phó Hiệu trưởng



PGS.TS. Phan Tại Huân
Phó Hiệu trưởng

Mục Lục

PHẦN 1: NLU - ĐỊNH HƯỚNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGHIÊN CỨU 7

Quá trình hình thành và phát triển..... 8
Sứ mạng..... 8
Tầm nhìn..... 8
Giá trị cốt lõi..... 8
Mục tiêu chiến lược..... 9
Cơ sở vật chất..... 9
Các đơn vị trong trường..... 9
Các khoa - ngành đào tạo..... 11
Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên..... 14
Hoạt động phong trào sinh viên 15
Câu lạc bộ (CLB) - Đội, Nhóm..... 16
Cơ sở đào tạo..... 21

PHẦN 2: HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN..... 23

Quy chế sinh viên..... 24
Quy chế học vụ..... 27
Quy định về việc đào tạo trực tuyến..... 42
Quy định khen thưởng, kỷ luật sinh viên..... 45
Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện..... 52
Quy tắc ứng xử văn hóa của người học..... 54
Cố vấn học tập..... 55
Danh hiệu sinh viên 5 tốt..... 56
Danh hiệu sinh viên tiêu biểu..... 58

PHẦN 3: HỖ TRỢ VÀ DỊCH VỤ..... 59

Quy định phân cấp giải quyết thắc mắc của sinh viên..... 60
Thông tin học bổng..... 63
Vay vốn học tập từ ngân hàng chính sách xã hội dành cho sinh viên..... 66
Quy trình xác nhận hồ sơ sinh viên..... 67
Hồ sơ yêu cầu bồi thường bảo hiểm tai nạn sinh viên..... 68
Thông tin về bảo hiểm y tế..... 69
Hướng dẫn sử dụng các kênh thanh toán học phí, BHYT, lệ phí xét tốt nghiệp..... 70
Tham vấn tâm lý học đường..... 72
Trung tâm Dịch vụ Sinh viên 72

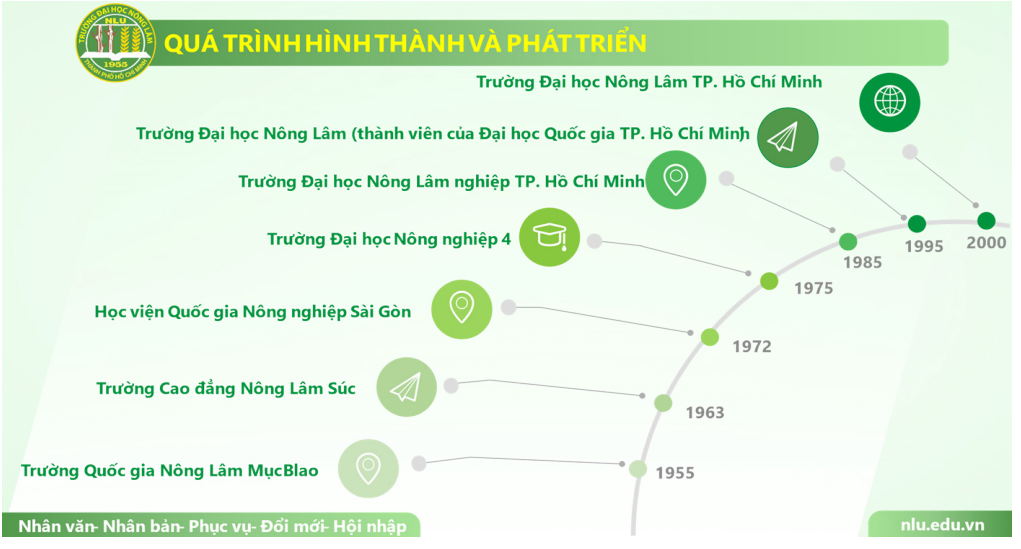


Phần 1

NLU - Định hướng trường đại học nghiên cứu

Quá trình hình thành và phát triển

Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh (Nong Lam University - NLU) là một trường đa ngành, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, tọa lạc trên khu đất rộng 118 ha, thuộc Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và Thành phố Dĩ An - Tỉnh Bình Dương.



Trải qua gần 70 năm xây dựng và phát triển, Trường đã đạt nhiều thành tích xuất sắc về đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng khoa học kỹ thuật nông lâm ngư nghiệp, chuyển giao công nghệ, quan hệ quốc tế. Trường đã vinh dự được nhận Huân chương Lao động Hạng ba, Huân chương Lao động Hạng nhất, Huân chương Độc lập Hạng ba...

Sứ mạng

Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM là một trường đại học đa ngành, đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn tốt và tư duy sáng tạo; thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển, phổ biến, chuyển giao tri thức - công nghệ, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững kinh tế - xã hội của Việt Nam và khu vực.

Tầm nhìn

Đến năm 2035, Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM sẽ trở thành trường đại học nghiên cứu với chất lượng quốc tế.

Giá trị cốt lõi

- Nhân văn: Gìn giữ và phát huy các giá trị truyền thống nhân văn của dân tộc.

- Nhân bản: Phát hiện, nâng đỡ tài năng và tính sáng tạo, chú trọng đào tạo kỹ năng và trách nhiệm nghề nghiệp cho người học.

- Phục vụ: Tôn trọng lợi ích của người học và của cộng đồng. Xây dựng xã hội học tập.

- Đổi mới: Đề cao chất lượng, hiệu quả và sự đổi mới trong các hoạt động của nhà trường.

- Hội nhập: Hội nhập, hợp tác và chia sẻ.

Mục tiêu chiến lược

- Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM tiếp tục xây dựng, phát triển thành một trường đại học có chất lượng về đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế, sánh vai với các trường đại học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

- Đổi mới hệ thống quản lý - quản trị, nhân sự, thúc đẩy tinh thần sáng tạo và khởi nghiệp, phát huy mọi tài năng và các nguồn lực.

- Xây dựng môi trường học thuật, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, trở thành một trong những cơ sở giáo dục đại học hàng đầu Việt Nam.

- Xây dựng hệ thống cơ sở vật chất, công nghệ thông tin hiện đại, đáp ứng công cuộc đổi mới quản lý - quản trị, đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

Mục tiêu chiến lược của nhà trường trong giai đoạn hiện nay được cụ thể hóa trong Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2035 với 03 nhóm chiến lược cốt lõi: Đào tạo, Nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ, Phục vụ cộng đồng cùng 06 nhóm chiến lược bổ trợ: Phát triển nguồn nhân lực, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Hợp tác trong nước và quốc tế, Phát triển công nghệ thông tin, Đầu tư phát triển cơ sở vật chất, Phát triển tài chính.

Cơ sở vật chất

Trường có 6 giảng đường, 10 trung tâm, 01 viện nghiên cứu và ứng dụng, 01 thư viện trung tâm với trên 15.000 đầu sách, 01 bệnh viện thú y, 01 xưởng dược thú y, 01 trại thực nghiệm thủy sản và 04 trung tâm nghiên cứu thí nghiệm về nông học, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi... Trường đã sử dụng thư viện điện tử góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu và tự học của sinh viên.

Trường có 6 ký túc xá nhiều năm liền đạt danh hiệu ký túc xá sinh viên văn hóa cấp thành phố, gồm 350 phòng, sức chứa 3.000 sinh viên với 1 sân đa môn, 3 sân bóng chuyền và 1 sân bóng đá cùng với Nhà thi đấu và luyện tập thể thao hiện đại có sức chứa 1.000, tạo sân chơi bổ ích, rèn luyện "tinh thần minh mẫn trong thân thể tráng kiện" cho sinh viên trong quá trình học tập tại trường.

Các đơn vị trong trường

Trường Đại học Nông Lâm Tp. Hồ Chí Minh có 12 phòng ban, 07 trung tâm, 01 viện nghiên cứu, 12 khoa đào tạo chuyên môn, 01 khoa cơ bản và 01 bộ môn trực thuộc Trường.

Dưới đây là chi tiết số điện thoại và website của các đơn vị:

Đơn vị	Điện thoại	Website
Phòng Công tác Sinh viên	028.38974560	http://nls.hcmuaf.edu.vn
Phòng Đào tạo	028.38963350	http://pdt.hcmuaf.edu.vn
Phòng Đào tạo Sau đại học	028.38963339	http://pgo.hcmuaf.edu.vn
Phòng Hành chính	028.38966780	https://ado.hcmuaf.edu.vn
Phòng Hợp tác Quốc tế	028.38966946	http://iro.hcmuaf.edu.vn
Phòng Kế hoạch Tài chính	028.38963334	http://pkhtc.hcmuaf.edu.vn
Phòng Quản lý Chất lượng	0283.7245870	https://kdcl.hcmuaf.edu.vn
Phòng QL Nghiên cứu Khoa học	028.38963340	http://srmo.hcmuaf.edu.vn
Phòng Quản trị Vật tư	028.38961157	http://pqtvt.hcmuaf.edu.vn
Phòng Tổ chức Cán bộ	028.38963341	http://tccb.hcmuaf.edu.vn
Phòng Thanh tra giáo dục	028.37245195	http://ttra.hcmuaf.edu.vn
Phòng Thông tin và Truyền thông	028.35359097	https://4t.hcmuaf.edu.vn
Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên	0283.7245396	https://www.tuoitrenonglam.com
Tạp chí Nông nghiệp và phát triển trường Đại học Nông Lâm TP.HCM	028.37245670	https://jad.hcmuaf.edu.vn
Thư viện	028.38963351	http://elib.hcmuaf.edu.vn
Trung tâm Dịch vụ Sinh viên	028.38963346	https://ttdvsv.hcmuaf.edu.vn
TT hỗ trợ Sinh viên và Quan hệ Doanh nghiệp	028.37245397	http://htsv.hcmuaf.edu.vn
TT Nghiên cứu & chuyển giao KHCN	028.38966056	http://rttc.hcmuaf.edu.vn
Trung tâm Nghiên cứu biến đổi khí hậu	028.37242522	https://rccc.hcmuaf.edu.vn
Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Công nghệ Địa chính	028.37245422	http://cadas.hcmuaf.edu.vn
TT Ngoại ngữ	028.38960109	http://cfs.hcmuaf.edu.vn
TT Tin học ứng dụng	028.38961713	http://aic.hcmuaf.edu.vn
TT Ươm tạo doanh nghiệp công nghệ	28.37245197	http://tbi.hcmuaf.edu.vn
Viện Nghiên cứu Công nghệ Sinh học và Môi trường	028.37220294	http://ribe.hcmuaf.edu.vn
Khoa Công nghệ Hóa học và Thực phẩm	028.38960871	https://ceft.hcmuaf.edu.vn
Khoa Công nghệ Thông tin	028.37242623	http://fit.hcmuaf.edu.vn
Khoa Cơ khí Công nghệ	028.38960721	http://fme.hcmuaf.edu.vn
Khoa Chăn nuôi Thú y	028.38961711	https://cnty.hcmuaf.edu.vn
Khoa Kinh tế	028.38961708	http://eco.hcmuaf.edu.vn

Đơn vị	Điện thoại	Website
Khoa Khoa học	028.37220262	http://fs.hcmuaf.edu.vn
Khoa Khoa học Sinh học	028.37245163	http://biotech.hcmuaf.edu.vn
Khoa Lâm nghiệp	028.38975453	http://ff.hcmuaf.edu.vn
Khoa Môi trường và Tài nguyên	028.37220723	http://env.hcmuaf.edu.vn
Khoa Nông học	028.38961710	http://fa.hcmuaf.edu.vn
Khoa Ngoại ngữ - Sư phạm	028.37220727	http://ffl.hcmuaf.edu.vn
Khoa Quản lý đất đai và Bất động sản	028.37220261	http://lrem.hcmuaf.edu.vn
Khoa Thủy sản	028.38963343	https://fof.hcmuaf.edu.vn
Bộ môn Lý luận Chính trị	028.38963342	http://bmllct.hcmuaf.edu.vn

Các khoa - ngành đào tạo

STT	Ngành đào tạo	Khoa
1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Cơ khí - Công nghệ
2	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	
3	Công nghệ kỹ thuật ôtô	
4	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	
5	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	
6	Công nghệ kỹ thuật năng lượng tái tạo	
7	Công nghệ Thông tin	Công nghệ Thông tin
8	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai và Bất động sản
9	Bất động sản	
10	Công nghệ chế biến lâm sản	Lâm nghiệp
11	Lâm học	
12	Quản lý tài nguyên rừng	
13	Lâm nghiệp đô thị	
14	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Công nghệ hóa học và thực phẩm
15	Công nghệ thực phẩm	
16	Chăn nuôi	Chăn nuôi - Thú y
17	Thú y	
18	Nông học	Nông học
19	Bảo vệ thực vật	
20	Khoa học sinh học	Công nghệ Sinh học

21	Kỹ thuật Môi trường	Môi trường và Tài nguyên
22	Quản lý tài nguyên và môi trường	
23	Khoa học Môi trường	
24	Hệ thống thông tin	
25	Tài nguyên và du lịch sinh thái	
26	Cảnh quan và kỹ thuật hoa viên	
27	Nuôi trồng thủy sản	Thủy sản
28	Công nghệ chế biến thủy sản	
29	Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp	Ngoại ngữ - Sư phạm
30	Ngôn ngữ Anh	
31	Kinh tế	Kinh tế
32	Quản trị kinh doanh	
33	Kinh doanh nông nghiệp	
34	Phát triển nông thôn	
35	Kế toán	

*** Các chương trình tiên tiến tại Trường Đại học Nông Lâm TP. HCM (NLS)**

1. Bác sĩ thú y
2. Công nghệ thực phẩm

*** Các chương trình nâng cao (NLS)**

1. Quản trị kinh doanh
2. Công nghệ sinh học
3. Công nghệ kỹ thuật cơ khí
4. Công nghệ thực phẩm
5. Công nghệ kỹ thuật hóa học
6. Chăn nuôi

*** Các ngành đào tạo tại Phân hiệu Gia Lai (NLG)**

1. Quản trị kinh doanh
2. Bất động sản
3. Kế toán
4. Công nghệ sinh học
5. Nông học

6. Lâm nghiệp đô thị
7. Thú y
8. Tài nguyên và du lịch sinh thái

*** Các ngành đào tạo tại Phân hiệu Ninh Thuận (NLN)**

1. Giáo dục Mầm non (Trình độ Cao đẳng)
2. Giáo dục Mầm non (Trình độ Đại học)
3. Ngôn ngữ Anh
4. Quản trị kinh doanh
5. Kế toán
6. Công nghệ thông tin
7. Công nghệ kỹ thuật năng lượng tái tạo
8. Thú y



Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên

Sinh hoạt công dân - sinh viên (SHCD - SV) là hoạt động thường niên được nhà trường tổ chức mỗi năm học dành cho tất cả sinh viên đang trong thời gian thiết kế chương trình đào tạo. Mỗi năm học, sinh viên đều phải tham gia các chuyên đề SHCD - SV theo quy định dành cho khóa học của mình. Đối với Tân sinh viên, các chuyên đề sinh hoạt tập trung vào nội dung về hướng dẫn phương pháp học đại học, sử dụng các tiện ích Online, sử dụng thư viện, đăng ký môn học, phổ biến quy chế học vụ, giới thiệu các hoạt động Đoàn - Hội và phong trào sinh viên... và một số hoạt động do Khoa tổ chức, nhằm định hướng nghề nghiệp cho sinh viên theo ngành học, giao lưu với thầy cô, anh chị sinh viên trong Khoa,... Đối với những sinh viên năm 2, năm 3 và năm cuối, chương trình bao gồm một số nội dung thiết thực như: định hướng nghề nghiệp - khởi nghiệp, thông tin tình hình kinh tế - chính trị - xã hội, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Kế hoạch, danh sách, nội dung sinh hoạt công dân được đăng trên website của trường, tại địa chỉ https://go.hcmuaf.edu.vn/lichshcd2024. Sinh viên phải tham gia đầy đủ các nội dung của chương trình SHCD - SV theo quy định dành cho từng khóa và phải làm bài thu hoạch đạt yêu cầu. Sinh viên chưa tham gia hoặc không đạt sẽ được tổ chức học lại 1 lần trong năm. Sinh viên không tham gia hoặc tham gia không đầy đủ chương trình SHCD - SV xem như chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện của năm học, sẽ bị xử lý theo quy định của Trường.



Hoạt động phong trào sinh viên

Các hoạt động sinh viên cấp Trường nổi bật hằng năm:

* Hoạt động Tự hào Sinh viên Nông Lâm

* Ngày hội Sinh viên Nông Lâm với Pháp luật

* Hội thao Sinh viên Nông Lâm

* Cuộc thi Khởi nghiệp Nông nghiệp

* Cuộc thi Ý tưởng nghiên cứu khoa học

* Hội thảo Nghiên cứu khoa học Sinh viên

* Chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh

* Chương trình Vì màu xanh Nông Lâm

* Chiến dịch Xuân tình nguyện

* Chương trình Hiến máu tình nguyện

* Lễ tuyên dương Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác và trao giải thưởng Nguyễn Thái Bình

* Liên hoan Tiếng hát Sinh viên Nông Lâm

* Lễ tuyên dương Sinh viên 5 tốt

* Lễ Tuyên dương hoạt động học thuật, khoa học công nghệ, khởi nghiệp

* Cuộc thi Nét đẹp sinh viên Nông Lâm

Các hoạt động nổi bật khác:

Hội thi Bí thư Chi đoàn giỏi, Hội thi Thủ lĩnh sinh viên, Chương trình Vì đàn em thân yêu, Chương trình Ánh trăng cho em, Ngày Thứ 7 tình nguyện, Ngày Chủ nhật xanh, Chương trình Vì nụ cười trẻ thơ, Chương trình Về nguồn, Hành trình đi tìm địa chỉ đỏ, Hành trình đến với bảo tàng, Hội thi Kiến thức chuyên ngành…





Câu lạc bộ (CLB) - Đội, Nhóm

Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM có các CLB, đội, nhóm cấp Trường và nhiều CLB, đội, nhóm cấp Khoa thuộc các lĩnh vực học thuật, kỹ năng, văn hóa, nghệ thuật, thể thao,… tạo không gian để sinh viên trao đổi học tập, sinh hoạt ngoại khóa. Tân sinh viên có nhiều lựa chọn để tham gia CLB, Đội, Nhóm phù hợp để phát triển sở trường, kỹ năng mềm và giao lưu với các bạn có cùng đam mê, năng khiếu, giải tỏa căng thẳng sau những giờ học chính khóa. Đầu mỗi năm học, các CLB, Đội, Nhóm tổ chức tuyển tân thành viên.

1. CLB CÁN BỘ ĐOÀN NGÔI SAO XANH

Slogan: Dám nghĩ - biết làm - dám hành động

Lĩnh vực hoạt động: Đào tạo lực lượng Cán bộ Đoàn–Hội.
Đơn vị quản lý: Đoàn Thanh niên.
Chủ nhiệm CLB: Hồ Thị Thanh Hồng.
Email: clbdoanngoisaoxanh@hcmuaf.edu.vn
Fanpage: https://www.facebook.com/ClbCanBoDoanNgoiSaoXanh

2. BEC ENGLISH CLUB

Slogan: One benefit/One Energy/One Chance BEC

Lĩnh vực hoạt động: Học thuật.
Đơn vị quản lý: Đoàn–Hội khoa Khoa học sinh học.
Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Lê Thanh Vy.
Email: bec@tuoitrenonglam.com
Fanpage: https://www.facebook.com/BioEnglishClub

3. CLB BÓNG RỔ ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Slogan: 1 2 3 Nông Lâm (x3)

Lĩnh vực hoạt động: Thể thao.
Đơn vị quản lý: Hội thể thao.
Chủ nhiệm CLB: Hồ Thanh Tú.
Email: hothanhtusbb11@gmail.com
Fanpage: https://www.facebook.com/NLUBASKETBALL

4. CLB DU LỊCH SINH THÁI

Slogan: Kết nối đam mê

Lĩnh vực hoạt động: Học thuật, bảo vệ môi trường, hoạt động thiện nguyện xã hội.
Đơn vị quản lý: Đoàn–Hội khoa Môi trường – Tài nguyên.
Chủ nhiệm CLB: Trần Lê Hiếu.
Emlail: dlst@tuoitrenonglam.com
Fanpage: https://www.facebook.com/dlst.info

5. CLB DƯỢC THÚ Y

Slogan: Học tập – Chia sẻ - Nghiên cứu – Sáng tạo

Lĩnh vực hoạt động: Học thuật, Nghiên cứu khoa học.
Đơn vị quản lý: Đoàn – Hội khoa Chăn nuôi Thú y.

Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Nữ Mai Thơ.
Email: duocthuynlu@gmail.com
Fanpage: Câu lạc bộ Dược Thú Y Đại học Nông Lâm TPHCM

6. CLB ĐỒNG HÀNH – AC

Slogan: Đồng hành AC - Đồng hành cùng sinh viên

Lĩnh vực hoạt động: Tư vấn tuyển sinh, hỗ trợ sinh viên.
Đơn vị quản lý: Đoàn Thanh niên.
Chủ nhiệm CLB: Phạm Chí Biết.
Email: ac@tuoitrenonglam.com
Fanpage: https://www.facebook.com/clbdonghanh.ac

7. FIRE ENGLISH CLUB

Slogan: We are FIRE – FIRE KHÔNG PHAI MỜ

Lĩnh vực hoạt động: Ngoại ngữ.
Đơn vị quản lý: Đoàn–Hội khoa Ngoại ngữ–Sư phạm.
Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Hoàng Nam Phương.
Email: fireenglishclub@tuoitrenonglam.com
Fanpage: https://www.facebook.com/FiRE.EnglishClub

8. CLB HỌC THUẬT–KỸ NĂNG QUẢN TRỊ (B.A.S)

Slogan: B.A.S đến với nhau bằng nhiệt huyết, ở lại với nhau bằng tình cảm!

Lĩnh vực hoạt động: Kỹ năng, thể thao, tình nguyện, học thuật, văn nghệ, truyền thông.
Đơn vị quản lý: Phòng Công tác sinh viên.
Chủ nhiệm CLB: Võ Lê Bách.
Email: caulacbo.b.a.s@gmail.com
Fanpage: https://www.facebook.com/CLB.B.A.S

9. CLB KARATE-DO

Slogan: Rèn luyện tinh thần và thể lực để vững bước cho tương lai. Kiai!

Lĩnh vực hoạt động: Thể thao.
Đơn vị quản lý: Hội thể thao.
Chủ nhiệm CLB: Lê Quang Trí.
Email: Lequangtri@hcmuaf.edu.vn
Fanpage: https://www.facebook.com/groups/308034235884043

10. CLB KẾT NỐI THÀNH CÔNG

Slogan: Đồng hành cùng sinh viên!

Lĩnh vực hoạt động: Trang bị kỹ năng mềm, hoạt động tình nguyện xã hội.
Đơn vị quản lý: Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên & Quan hệ Doanh nghiệp.
Chủ nhiệm CLB: Dương Triệu Duy.
Email: clbketnoithanhcong10@gmail.com
Fanpage: https://www.facebook.com/clbkntc

11. CLB KHỞI NGHIỆP (NLU STARTUP CLUB) NSC

Slogan: Ươm mầm ý tưởng – Vững bước thành công

Lĩnh vực hoạt động: Khởi nghiệp, Nghiên cứu khoa học, Học thuật, Tình nguyện xã hội.

Đơn vị quản lý: Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp công nghệ.
Chủ nhiệm CLB: Trần Phạm Mỹ Duyên.
Email: clbkhoinghiep@tuoitrenonglam.com
Fanpage: https://www.facebook.com/NSC.CLBKNNL

12. CLB MỘT SỨC KHỎE TP.HCM (HCMC One Health Club)

Lĩnh vực hoạt động: Học thuật.
Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Chăn nuôi Thú y.
Chủ nhiệm CLB: Võ Minh Trường.
Email: onehealthtphcm@gmail.com
Fanpage: https://www.facebook.com/oh.tphcm

13. CLB SÁCH VÀ HÀNH ĐỘNG NÔNG LÂM TP.HCM

Slogan: Hành động – Kỷ luật – Không bỏ cuộc
Lĩnh vực hoạt động: Học thuật, truyền thông, sách.
Đơn vị quản lý: Thư viện.
Chủ nhiệm CLB: Phạm Thị Huyên.
Email: sachvahanhdong@tuoitrenonglam.com
Fanpage: https://www.facebook.com/clbsvhdnlu

14. CLB TIẾNG ANH KHOA CÔNG NGHỆ HÓA HỌC VÀ THỰC PHẨM (Seeds For Future) SFF

Lĩnh vực hoạt động: Học thuật, ngoại ngữ.
Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Công nghệ hóa học và Thực phẩm.
Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Thị Ngọc Hân.
Email: englishclubsff@gmail.com
Fanpage: https://www.facebook.com/sffenglishclub

15. CLB TIẾNG ANH KHOA KINH TẾ EFB (English For Business Club) EFB

Slogan: Will be the better not be the best
Lĩnh vực hoạt động: Học thuật, ngoại ngữ.
Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Kinh tế.
Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Hoàng Tuấn.
Email: englishforbusinessnlu@gmail.com
Fanpage: https://www.facebook.com/englishforbusinessnlu

16. CLB THỂ THAO ĐIỆN TỬ PWF – CLB PWF GAMING

Slogan: PWF- Kết nối đam mê, chinh phục thử thách
Lĩnh vực hoạt động: Thể thao điện tử.
Đơn vị quản lý: Phòng Công tác Sinh viên.
Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Võ Hải Triều.
Email: pwfgamingnlu@gmail.com
Fanpage: https://www.facebook.com/pwfgamingnlu

17. CLB THÚ Y ENGSCOPE

Slogan: Engscope – Lan tỏa kiến thức – Kết nối đam mê – Nuôi dưỡng tương lai

Lĩnh vực hoạt động: Học thuật.
Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Chăn nuôi Thú y.
Chủ nhiệm CLB: Nguyễn Ngọc Uyên Nhi.
Email: engscope.asvm@gmail.com
Fanpage: https://www.facebook.com/Engscope

18. CLB TRUYỀN THÔNG NÔNG LÂM RADIO

Slogan: Nơi cảm xúc tôi và bạn hòa tan

Lĩnh vực hoạt động: Truyền thông.
Đơn vị quản lý: Phòng Công tác sinh viên.
Chủ nhiệm CLB: Bùi Thị Thùy Trang.
Email: hcmnlu.radio@gmail.com
Fanpage: https://www.facebook.com/NongLamUniversity.Radio

19. WILDLIFE VET STUDENT CLUB

Slogan: Vì sức khỏe của ĐVHD – For better health of wildlife

Lĩnh vực hoạt động: Truyền thông, ngoại ngữ, động vật hoang dã.
Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Chăn nuôi Thú y.
Chủ nhiệm/Đội trưởng CLB: Lê Tường Vi.
Email: wildlife28082019@gmail.com
Fanpage: https://www.facebook.com/WildlifeVetsClub

20. CLB YÊU MÔI TRƯỜNG

Slogan: Tôi, Bạn yêu môi trường

Lĩnh vực hoạt động: Tình nguyện xã hội, học thuật, bảo vệ môi trường, truyền thông, thể thao.
Đơn vị quản lý: Đoàn – Hội khoa Môi trường và Tài nguyên.
Chủ nhiệm CLB: Trần Ái Thiên.
Email: clbyeumoitruong@hcmuaf.edu.vn
Fanpage: https://vi-vn.facebook.com/CLB.YMT.NL

21. TỔ TU DƯỠNG RÈN LUYỆN HẠT GIỐNG ĐỎ

Slogan: Hạt giống đỏ - Sáng mãi một niềm tin

Lĩnh vực hoạt động: Tư tưởng, lý luận chính trị, kiến thức lịch sử, xã hội.
Đơn vị quản lý: Đoàn Thanh niên.
Trưởng ban điều hành: Dương Quốc Thái.
Email: hatgiongdo@hcmuaf.edu.vn
Fanpage: https://www.facebook.com/totdrlhatgiongdo

22. ĐỘI CÔNG TÁC XÃ HỘI

Slogan: Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình

Lĩnh vực hoạt động: Các hoạt động tình nguyện xã hội.
Đơn vị quản lý: Hội Sinh viên trường.

Đội trưởng: Võ Công Thương.
Email: doicongtacxahoi@st.hcmuaf.edu.vn
Fanpage: https://www.facebook.com/ctxh2001nlu

23. ĐỘI KHÁT VỌNG TUỔI TRẺ KHOA CHĂN NUÔI THÚ Y

Slogan: Gắn kết sức trẻ - chia sẻ yêu thương

Lĩnh vực hoạt động: Hỗ trợ hoạt động Đoàn - Hội khoa.
Đơn vị quản lý: Đoàn - Hội khoa Chăn nuôi Thú y.
Đội trưởng: Trần Viết Nguyên Chương.
Email: doikhatvongtuoitre@tuoitrenonglam.com
Fanpage https://www.facebook.com/khatvongtuoitrekhoacnty

24. ĐỘI NHIỆT HUYẾT RỪNG XANH

Slogan: Nhiệt huyết – Đoàn kết – Hành động

Lĩnh vực hoạt động: Đào tạo cán bộ Đoàn – Hội, hoạt động tình nguyện xã hội, học thuật.
Đơn vị quản lý: Đoàn–Hội khoa Lâm Nghiệp.
Đội trưởng: Nguyễn Hữu Hoàng.
Email: doinhiethuyetrungxanh@hcmuaf.edu.vn
Fanpage: https://www.facebook.com/NhietHuyetRungXanh

25. ĐỘI VĂN NGHỆ MFB–MELODY FROM BIO

Slogan: Music – Friend - Bioscience

Lĩnh vực hoạt động: Văn nghệ.
Đơn vị quản lý: Đoàn–Hội khoa Khoa học Sinh học.
Chủ nhiệm: Trần Đức Phúc.
Email: melodyfrombiotech@tuoitrenonglam.com
Fanpage: https://www.facebook.com/melodyfrombio

26. ĐỘI VĂN NGHỆ RẠNG ĐÔNG

Slogan: Rạng Đông khoảng cách bằng 0

Lĩnh vực hoạt động: Văn nghệ, Truyền thông.
Đơn vị quản lý: Đoàn Thanh niên.
Đội trưởng: Lê Thành Tài.
Email: vanngherangdong@hcmuaf.edu.vn
Fanpage: https://www.facebook.com/doivannghe.rangdong

27. ĐỘI VĂN NGHỆ XUNG KÍCH NHỊP ĐIỆU XANH

Slogan: Nhịp Điệu Xanh, mãi trong tim, trong tim, trong tim. Yeah!!!

Lĩnh vực hoạt động: Văn nghệ.
Đơn vị quản lý: Hội Sinh viên trường.
Đội trưởng: Nguyễn Nhu Minh Hạ.
Email: vannghenhipdieuxanh@hcmuaf.edu.vn
Fanpage: https://www.facebook.com/Vnxk.nhip.dieu.xanh

28. ĐỘI XUNG KÍCH KHOA KHOA HỌC SINH HỌC

Slogan: Xung kích, kết nối nhiệt huyết – tình nguyện – trách nhiệm

Lĩnh vực hoạt động: Tình nguyện xã hội, Văn nghệ, Bảo vệ môi trường.

Đơn vị quản lý: Đoàn–Hội khoa Khoa học Sinh học.
Chủ nhiệm: Đỗ Minh Anh.
Email: doixungkichkhsh@toitrenonglam.com
Fanpage: https://www.facebook.com/doixungkichbiotech

29. HỘI CỔ ĐỘNG VIÊN (NONG LAM BUFFALOES) NLB

Slogan: We are Nong Lam - We cheer Nong Lam

Lĩnh vực hoạt động: Thể thao, cổ động thể thao.
Đơn vị quản lý: Hội thể thao.
Chủ nhiệm: Đoàn An Bình.
Email: nonglambuffaloes@gmail.com
Fanpage: https://www.facebook.com/NonglamBuffaloes

Cơ sở đào tạo

CƠ SỞ CHÍNH TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM

Địa chỉ: Khu phố 22-23, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 0283.896.6780

Website: https://www.hcmuaf.edu.vn

Email: vphanhchinh@hcmuaf.edu.vn







PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM TẠI NINH THUẬN

Địa chỉ: Số 8 đường Yên Ninh, Thị trấn Khánh Hải, Huyện Ninh Hải, Tỉnh Ninh Thuận

Điện thoại: 0259.2472.252

Website: https://phnt.hcmuaf.edu.vn/

Email: phnt@hcmuaf.edu.vn



PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM TẠI GIA LAI

Địa chỉ: Đường Trần Nhật Duật, Thông 01, Xã Diên Phú, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai

Điện thoại: 0269.3877.035

Website: https://phgl.hcmuaf.edu.vn/

Email: phgl@hcmuaf.edu.vn





Phần 2

HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN

Trích dẫn: **QUY CHẾ SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY**

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA SINH VIÊN

ĐIỀU 4. QUYỀN CỦA SINH VIÊN

1. Được nhận vào học đúng ngành nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhà trường.
2. Được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến SV.
3. Được tạo điều kiện trong học tập và rèn luyện, bao gồm:

   a) Được sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao;

   b) Được tham gia nghiên cứu khoa học, thi SV giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ;

   c) Được chăm lo, bảo vệ sức khỏe theo chế độ hiện hành của Nhà nước; Được đăng ký dự tuyển đi học nước ngoài, học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

   đ) Được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của SV, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường;

   e) Được nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.
4. Được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa theo quy định của Nhà nước.
5. Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với nhà trường các giải pháp góp phần xây dựng nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của SV.
6. Được xét tiếp nhận vào ký túc xá theo quy định của trường. Việc ưu tiên khi

sắp xếp vào ở ký túc xá theo quy định tại Quy chế công tác SV nội trú của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. SV đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được nhà trường cấp bằng tốt nghiệp, bảng điểm học tập và rèn luyện, hồ sơ SV, các giấy tờ có liên quan khác và giải quyết các thủ tục hành chính.
8. Được hưởng chính sách ưu tiên của Nhà nước trong tuyển dụng vào các cơ quan Nhà nước nếu tốt nghiệp loại giỏi, rèn luyện tốt và được hưởng các chính sách ưu tiên khác theo quy định về tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức.

ĐIỀU 5. NGHĨA VỤ CỦA SINH VIÊN

1. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy chế, nội quy, điều lệ nhà trường.
2. Tôn trọng nhà giáo, cán bộ và nhân viên của nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn minh.
3. Giữ gìn và bảo vệ tài sản của nhà trường; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.
4. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của nhà trường; chủ động tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và tự rèn luyện đạo đức, lối sống.
5. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khỏe khi mới nhập học và khám sức khoẻ định kỳ trong thời gian học tập theo quy định của nhà trường.
6. Đóng học phí đúng thời hạn theo quy định.
7. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khoẻ theo yêu cầu của nhà trường.
8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định.
9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của SV, cán bộ, giáo viên; kịp thời báo cáo với khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của SV, cán bộ, giáo viên trong trường.
10. Tham gia công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

ĐIỀU 6. CÁC HÀNH VI SINH VIÊN KHÔNG ĐƯỢC LÀM

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ, nhân viên nhà trường và SV khác.
2. Gian lận trong học tập như: quay cóp, mang tài liệu vào phòng thi, xin điểm;

học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác.

3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.
4. Tham gia tụ tập đông người, biểu tình, khiếu kiện trái pháp luật. Gây rối an ninh, trật tự trong trường hoặc nơi công cộng.
5. Tham gia đua xe hoặc cổ vũ đua xe trái phép.
6. Đánh bạc dưới mọi hình thức.
7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma tuý, các loại hóa chất cấm sử dụng, các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong nhà trường và các hành vi vi phạm đạo đức khác.
8. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng cho phép.
9. Đăng tải, bình luận chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung xuyên tạc, dung tục, xâm phạm quyền con người hoặc kích động biểu tình trái pháp luật, gây rối, chống phá Đảng, Nhà nước.

(Trích dẫn "Quy chế sinh viên các trường đại học chính quy" - Ban hành kèm Thông tư số 10/2016/TT-BGD ĐT ngày 05/04/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

(https://nls.hcmuaf.edu.vn/contents.php?gid=5347&ur=nls&lng=vn&title=quy-che-quy-dinh)



Trích dẫn: **QUY CHẾ HỌC VỤ TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM**

CHƯƠNG II: LẬP KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC GIẢNG DẠY

ĐIỀU 9. TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ HỌC TẬP

1. Trách nhiệm của Trường

   a) Đầu khóa học, Khoa cung cấp cho sinh viên CTĐT ngành/chuyên ngành, quy định về công tác học vụ và bố trí CVHT cho từng lớp chuyên ngành.

   b) CVHT chịu trách nhiệm quản lý sinh viên, tư vấn cho sinh viên xây dựng KHHT và thực hiện KHHT theo đúng quy định của Trường.

   c) Trước mỗi học kỳ ít nhất 06 (sáu) tuần, trên cơ sở khung CTĐT và nhu cầu của sinh viên, Phòng Đào tạo thông báo cho sinh viên những học phần sẽ được giảng dạy trong học kỳ tiếp theo và (TKB) của từng học phần tương ứng. Sinh viên đăng ký lớp học phần sẽ thực hiện trong học kỳ tiếp theo theo kế hoạch và hướng dẫn của Phòng Đào tạo. Trên cơ sở sĩ số lớp học phần được sinh viên đăng ký, danh sách các lớp học phần đủ điều kiện tổ chức giảng dạy sẽ được công bố ít nhất 01 tuần trước khi bắt đầu học kỳ.

2. Trách nhiệm của sinh viên: tất cả sinh viên phải thực hiện đăng ký học phần theo kế hoạch chung của trường, trước khi học kỳ mới bắt đầu. Các học phần được đăng ký phải theo KHHT đã được phê duyệt (khoản 5 Điều 8).

   Trước mỗi học kỳ, sinh viên đăng ký tham dự các lớp học phần dự định sẽ học trong học kỳ tiếp theo, gồm: những học phần mới, một số học phần chưa đạt (để học lại, nếu có) và một số học phần đã đạt (để cải thiện điểm, nếu có).

3. Để đảm bảo tiến độ thời gian hoàn thành khóa học và đảm bảo chất lượng học tập, số lượng tín chỉ sinh viên có thể đăng ký học trong mỗi học kỳ được quy định như sau:

   a) Học kỳ chính: sinh viên phải đăng ký học ít nhất 14 tín chỉ và tối đa 28 tín chỉ. Khuyến khích sinh viên đăng ký học với số tín chỉ tối đa để rút ngắn thời gian hoàn thành khóa học. Sinh viên đăng ký không đủ số tín chỉ tối thiểu (14 tín chỉ/học kỳ) mà không được sự cho phép của Trường xem như tự ý bỏ học, ngoại trừ sinh viên ở học kỳ cuối.

   b) Học kỳ phụ: sinh viên đăng ký tối đa 12 tín chỉ.

   c) Đối với sinh viên mới trúng tuyển, không đăng ký học phần cho học kỳ đầu tiên, Trường sẽ chủ động bố trí lịch học theo khung CTĐT ngành/chuyên ngành.

4. Quy trình đăng ký học phần:

   a) Bước 1: căn cứ CTĐT các ngành/chuyên ngành, Phòng Đào tạo công bố những học phần, số lớp học phần dự định sẽ mở trong học kỳ tiếp theo;

   b) Bước 2: căn cứ điều kiện của Khoa/Bộ môn và nhu cầu của sinh viên,

Khoa đề xuất hủy hoặc mở thêm học phần, điều chỉnh số lớp học phần theo số lượng sinh viên;

c) Bước 3: sinh viên dựa vào KHHT và TKB các lớp học phần dự kiến được giảng dạy trong học kỳ tiếp theo do Phòng Đào tạo công bố, đăng ký trực tuyến lớp học phần theo kế hoạch chung;

d) Bước 4: sau khi Phòng Đào tạo công bố kết quả đăng ký học phần, sinh viên vào website đăng ký học phần để xem và in thời khóa biểu.

5. Sinh viên có thể rút bớt học phần đã đăng ký như sau:

a) Sinh viên thực hiện rút học phần trực tiếp trên website đăng ký học phần theo thời gian quy định cụ thể của từng học kỳ, chậm nhất là tuần lễ thứ 4 của học kỳ chính và tuần lễ thứ 2 của học kỳ phụ. Trong các học kỳ chính, tổng số tín chỉ của các học phần còn lại sau khi rút bớt không được dưới 14 tín chỉ.

b) Sinh viên không được hoàn trả học phí những học phần đã rút.

c) Những học phần đã rút sẽ nhận điểm R trong Bảng điểm học kỳ tương ứng (Khoản 3, Điều 13).

7. Sinh viên đã đăng ký học phần nhưng không đi học hoặc không dự thi kết thúc học phần sẽ bị điểm F của học phần đó (Khoản 3, Điều 13) và phải hoàn thành nghĩa vụ đóng học phí cho học phần đã đăng ký.

8. Đăng ký học lại, học cải thiện điểm

a) Sinh viên phải đăng ký học lại các học phần có điểm F (Khoản 3, Điều 13).

b) Sinh viên có thể đăng ký học lại học phần đã đạt để cải thiện kết quả. Điểm của học phần sẽ là điểm cao nhất trong các lần học.

c) Sinh viên có thể đăng ký học các học phần không thuộc CTĐT của ngành/chuyên ngành để có chứng nhận. Kết quả học phần này không được tính vào điểm trung bình học kỳ và cũng không được sử dụng để xét tốt nghiệp.

ĐIỀU 10. TỔ CHỨC LỚP HỌC PHẦN

1. Lớp học phần được tổ chức theo từng học phần dựa vào số lượng đăng ký của sinh viên ở từng học kỳ. Số lượng sinh viên tối thiểu - tối đa cho mỗi lớp tùy theo từng loại học phần được giảng dạy trong Trường được quy định như sau:

Loại học phần	Số lượng sinh viên tối thiểu	Số lượng sinh viên chuẩn	Số lượng sinh viên tối đa
Lý thuyết, lý thuyết kết hợp thực hành	30	60	200
Thực hành, thực tập, đồ án	20	25	50
Học phần Giáo dục thể chất	40		60

Các trường hợp khác do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của Trưởng Khoa.

2. Hủy lớp học phần: Trường sẽ hủy những lớp học phần:

a) Lớp lý thuyết, lý thuyết kết hợp thực hành có số lượng đăng ký ít hơn 30 sinh viên;

b) Lớp thực hành, thực tập, đồ án có số lượng đăng ký ít hơn 20 sinh viên;

c) Học phần Giáo dục thể chất có số lượng đăng ký ít hơn 40 sinh viên.

d) Khoa/Bộ môn muốn duy trì các lớp học phần không đủ số lượng sinh viên đăng ký theo quy định phải có văn bản đề nghị (có cam kết giải pháp tài chính: tổng học phí lớp bằng kinh phí của lớp với số lượng sinh viên tối thiểu) và được Hiệu trưởng phê duyệt chậm nhất trước 01 tuần trước khi bắt đầu học kỳ. Học phí của 01 sinh viên thuộc lớp này được tính như sau:

- Mức thu học phần lý thuyết = (Đơn giá/tín chỉ x Số tín chỉ x 30)/Số lượng sinh viên đăng ký

- Mức thu học phần thực hành, đồ án = (Đơn giá/tín chỉ x Số tín chỉ x 20)/ Số lượng sinh viên đăng ký

3. Mở thêm lớp học phần: Trong thời gian xây dựng kế hoạch giảng dạy của học kỳ theo quy định, nếu có từ 30 sinh viên có nguyện vọng học, được Khoa/Bộ môn phụ trách học phần đó đề xuất và được sự chấp thuận của Hiệu trưởng, Trường sẽ mở thêm lớp học phần theo đề nghị.

4. Giờ lên lớp

a) Thời gian các tiết học như sau

- Tiết 1: 07g00 - 07g50 - Tiết 6: 11g15 - 12g05 - Tiết 11: 15g40 - 16g30
- Tiết 2: 07g50 - 08g40 - Tiết 7: 12g15 - 13g05 - Tiết 12: 16g30 - 17g20
- Tiết 3: 08g40 - 09g30 - Tiết 8: 13g05 - 13g55 - Tiết 13: 17g30 - 18g20
- Tiết 4: 09g35 - 10g25 - Tiết 9: 13g55 - 14g45 - Tiết 14: 18g20 - 19g10
- Tiết 5: 10g25 - 11g15 - Tiết 10: 14g50 - 15g40 - Tiết 15: 19g10 - 20g00

b) Vào buổi học đầu tiên, cán bộ giảng dạy thông báo cho sinh viên biết đề cương chi tiết học phần (nội dung học phần, tài liệu tham khảo, phương pháp giảng dạy, hình thức kiểm tra đánh giá, cách tính điểm).

c) Sinh viên chỉ được dự thi đánh giá học phần khi:

- Tham dự tối thiểu 80% số giờ đối với các học phần lý thuyết;

- Tham dự đầy đủ 100% số giờ đối với các học phần thực hành, thí nghiệm, thực tập ngoài trường, lý thuyết kết hợp thực hành;

- Sinh viên vắng lên lớp nhiều hơn thời gian quy định sẽ bị cấm thi. Cán bộ giảng dạy học phần đề xuất danh sách sinh viên bị cấm thi; Trưởng Khoa/ Bộ môn duyệt danh sách sinh viên bị cấm thi và thông báo công khai cho sinh viên trước khi thi ít nhất 01 (một) tuần. Sinh viên bị cấm thi học phần sẽ nhận điểm F vào bảng điểm.

CHƯƠNG III: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

ĐIỀU 12. TỔ CHỨC THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

1. Kỳ thi kết thúc học phần được tổ chức một lần. Sinh viên phải tuân thủ các quy định về công tác thi kết thúc học phần của Trường;
2. Hình thức thi kết thúc học phần (trực tiếp hoặc trực tuyến; vấn đáp, tự luận, trắc nghiệm, đồ án, hình thức khác) được quy định cụ thể trong đề cương chi tiết học phần và được thông báo cho sinh viên trong buổi học đầu tiên.
3. Hình thức thi hết học phần trực tuyến chỉ được áp dụng khi đảm bảo tính trung thực, công bằng và khách quan như đánh giá trực tiếp. Riêng việc tổ chức bảo vệ và đánh giá đồ án, khóa luận được thực hiện trực tuyến với trọng số cao hơn khi đáp ứng thêm các điều kiện sau đây:

   a) Việc đánh giá được thực hiện thông qua một hội đồng chuyên môn gồm 03 (ba) thành viên (chủ tịch, ủy viên phản biện và ủy viên);

   b) Hình thức bảo vệ và đánh giá trực tuyến được sự đồng thuận của các thành viên hội đồng và sinh viên;

   c) Diễn biến của buổi bảo vệ trực tuyến được ghi hình, ghi âm đầy đủ và lưu trữ.

3. Đối với các môn học do Khoa quản lý Khoa tổ chức thi theo lịch chung do Phòng Quản lý Chất lượng lập kế hoạch. Lịch thi kết thúc học phần phải được thông báo tới tất cả sinh viên chậm nhất 30 ngày trước ngày thi đầu tiên của học kỳ và công bố thông tin trên website.
4. Phòng Quản lý Chất lượng chịu trách nhiệm tổ chức thi cho các môn học thuộc Bộ môn Lý luận chính trị.
5. Trong thời gian thi kết thúc học phần, nếu sinh viên có lý do chính đáng không thể dự thi, được Trưởng Khoa/Bộ môn chấp thuận thì sẽ hưởng điểm I (khoản 3, Điều 13). Sinh viên vắng mặt trong buổi thi kết thúc học phần không có lý do chính đáng phải nhận điểm 0.
6. Sinh viên được quyền yêu cầu phúc khảo bài thi trong thời gian 15 ngày kể từ ngày Phòng Đào tạo công bố điểm.

ĐIỀU 13. ĐÁNH GIÁ VÀ TÍNH ĐIỂM HỌC PHẦN

1. Phương thức đánh giá và tính điểm học phần được quy định cụ thể trong đề cương chi tiết học phần và được thông báo cho sinh viên trong buổi học đầu tiên.

   a) Điểm học phần lý thuyết hoặc lý thuyết kết hợp thực hành được tính từ các điểm thành phần, có thể bao gồm: điểm bài tập, điểm kiểm tra giữa kỳ, điểm thực hành, điểm đánh giá nhận thức, điểm tham gia thảo luận, điểm chuyên cần, điểm đồ án và điểm thi kết thúc học phần. Thi kết thúc học phần là bắt buộc và điểm phải có trọng số không dưới 50%.

   b) Điểm học phần thực hành được tính bằng điểm trung bình của các bài thực hành hoặc theo quy định trong đề cương chi tiết môn học đã được Bộ môn phê duyệt.

2. Với mỗi học phần, sinh viên được đánh giá qua tối thiểu hai điểm thành phần, đối với các học phần có khối lượng nhỏ hơn 02 (hai) tín chỉ có thể chỉ có một điểm đánh giá. Các điểm thành phần được đánh giá theo thang điểm 10. Phương pháp đánh giá, hình thức đánh giá và trọng số của mỗi điểm thành phần được quy định trong đề cương chi tiết của mỗi học phần đã được Bộ môn phê duyệt. Giảng viên chỉ ghi các điểm thành phần, điểm tổng kết của học phần vào bảng ghi điểm do Phòng Quản lý chất lượng cung cấp.

3. Điểm học phần được tính từ tổng các điểm thành phần nhân với trọng số tương ứng, được làm tròn tới một chữ số thập phân và xếp loại điểm chữ như dưới đây, trừ các trường hợp được quy định tại điểm d khoản này.

   a) Điểm học phần, áp dụng cho các học phần được tính vào điểm trung bình học tập, được ghi nhận và công bố theo hệ điểm chữ A, B, C, D, F. Học phần chỉ được tích lũy khi đạt từ điểm D trở lên. Các điểm chữ sẽ được quy đổi sang điểm số (thang điểm 4) để tính ĐTBCHK và ĐTBCTL. Cách quy đổi được thực hiện theo bảng dưới đây:

Điểm chữ	Điểm số theo thang điểm 4	Điểm số theo thang điểm 10	Loại
A	4,0	8,5 - 10,0	
B+	3,5	8,0 - 8,4	
B	3,0	7,0 - 7,9	
C+	2,5	6,5 - 6,9	Đạt
C	2,0	5,5 - 6,4	
D+	1,5	5,0 - 5,4	
D	1,0	4,0 - 4,9	
F	0,0	< 4,0	Không đạt

   b) Loại đạt không phân mức, áp dụng cho các học phần chỉ yêu cầu đạt, không tính vào điểm trung bình học tập:

   P: từ 5,0 trở lên.

   c) Một số trường hợp đặc biệt sử dụng các điểm chữ xếp loại, không được tính vào điểm trung bình học tập:

   I: Điểm chưa hoàn thiện do được phép hoãn thi, kiểm tra (sinh viên đã dự học, dự các lần kiểm tra, đã thực hiện các hoạt động liên quan đến học phần như thí nghiệm, thực hành nhưng vì lý do bất khả kháng như ốm đau, tai nạn đã vắng mặt trong buổi thi kết thúc học phần và được giảng viên phụ trách học phần chấp thuận). Điểm I không được tính vào ĐTBCHK ở học kỳ đó. Để nhận được điểm I, sinh viên phải làm đơn kèm theo hồ sơ minh chứng hợp lệ nộp cho giảng viên học phần xem xét và trình Trưởng Khoa/Bộ môn duyệt. Thời hạn thay thế điểm I của học phần do giảng viên quy định nhưng không quá 01 (một) năm kể từ ngày thi lần trước. Quá thời hạn trên,

nếu sinh viên không hoàn thành học phần sẽ bị điểm F. Phòng Quản lý chất lượng phối hợp với Khoa/Bộ môn tổ chức thi cho sinh viên theo quy định.

X: Điểm chưa hoàn thiện do chưa đủ dữ liệu;

R: Dành cho các học phần sinh viên được phép rút theo quy định tại Mục c, Khoản 5, Điều 9. Điểm R không tính vào ĐTBCHK và ĐTBCTL.

M: Điểm học phần được miễn học và công nhận tín chỉ. Điểm học phần được miễn là điểm để xác nhận học phần sinh viên được miễn học và công nhận tín chỉ theo quy định. Để được miễn học phần và công nhận tín chỉ, sinh viên phải làm đơn có ý kiến của Trưởng Khoa/Bộ môn, kèm theo giấy tờ minh chứng hợp lệ và trình Hiệu trưởng chấp thuận trước khi học học phần đó. Sau khi được chấp nhận, Phòng Đào tạo lưu trữ theo điểm M. Điểm M không được tính vào ĐTBCHK và ĐTBCTL.

d) Bảo lưu và chuyển điểm học phần: đối với sinh viên thuộc diện chuyển trường, chuyển ngành/chuyên ngành, chuyển hệ đào tạo, văn bằng 2, liên thông và học cùng lúc hai chương trình, sinh viên chỉ được xem xét bảo lưu và chuyển điểm học phần khi đã tích lũy điểm học phần ≥ 5,5 (đối với thang điểm 10) hoặc ≥ 2,0 (đối với thang điểm 4). Thời hạn bảo lưu và chuyển điểm học phần không quá 1,5 lần thời gian tối đa đào tạo của ngành/chuyên ngành.

ĐIỀU 14. XÉT TƯƠNG ĐƯƠNG VÀ CÔNG NHẬN HỌC PHẦN CỦA CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO KHÁC

1. Kết quả học tập của sinh viên đã tích lũy từ một trình độ đào tạo khác, một ngành/chuyên ngành đào tạo hoặc một CTĐT khác, một khóa học khác hoặc từ một cơ sở đào tạo khác được trường xem xét công nhận, chuyển đổi sang tín chỉ của những học phần trong CTĐT theo học.
2. Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh xét tương đương và công nhận học phần đã được tích lũy tại các cơ sở đào tạo có ký kết công nhận học phần của nhau với trường.

   a) Học phần được công nhận phải thuộc CTĐT đã được kiểm định chất lượng đạt yêu cầu. Các trường hợp khác được Hiệu trưởng quy định.

   b) Việc công nhận học phần tích lũy tại các cơ sở đào tạo khác phải phù hợp các nguyên tắc và yêu cầu như sau:

   - Nghiêm túc, khách quan, tin cậy và trung thực;

   - Sự phù hợp, tính mới, hiện đại của kiến thức, kỹ năng; tương đương về khối lượng kiến thức, kỹ năng; thời lượng;

   - Công bằng đối với tất cả sinh viên trong cùng CTĐT.

   c) Hội đồng Khoa xem xét công nhận, chuyển đổi tín chỉ trên cơ sở đối sánh chuẩn đầu ra CTĐT, nội dung và khối lượng học tập, cách thức đánh giá học phần và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện chương trình theo các cấp độ:

   - Công nhận, chuyển đổi theo từng học phần;

   - Công nhận, chuyển đổi theo từng nhóm học phần;

d) Trưởng Khoa rà soát và đề xuất danh sách các học phần công nhận tương đương được tích lũy tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước. Hiệu trưởng phê duyệt danh sách học phần của các cơ sở đào tạo khác được công nhận tại Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh và công bố trên website của trường. Khối lượng tối đa được công nhận, chuyển đổi không vượt quá 50% khối lượng học tập tối thiểu của CTĐT; riêng đối với ngành đào tạo giáo viên thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

e) Sinh viên nhận điểm M cho học phần được xét tương đương và công nhận.

3. Sinh viên phải xác định và đăng ký môn học tương đương, được công nhận sẽ được tích lũy tại cơ sở đào tạo nào và được Hiệu trưởng đồng ý bằng văn bản trước khi học tại cơ sở đào tạo khác. Sinh viên phải có minh chứng hợp lệ (phiếu điểm, giấy chứng nhận kết quả công việc) để được công nhận học phần tích lũy từ cơ sở đào tạo khác.

ĐIỀU 15. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP THEO HỌC KỲ, NĂM HỌC

1. Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá sau từng học kỳ hoặc sau từng năm học, dựa trên kết quả các học phần nằm trong yêu cầu của CTĐT mà sinh viên đã học và có điểm theo các tiêu chí sau đây:

a) Học phần đã tích lũy là học phần có kết quả đạt từ điểm D trở lên. Các học phần có điểm F không được tích lũy. Tổng số tín chỉ tích lũy là tổng số tín chỉ của các học phần đã tích lũy, tính cả các học phần được miễn học, được công nhận tín chỉ;

b) Điểm trung bình của những học phần mà sinh viên đã học trong một học kỳ (điểm trung bình chung học kỳ - ĐTBCHK), trong một năm học (điểm trung bình chung năm học - ĐTBCNH) hoặc tính từ đầu khóa học (điểm trung bình chung tích lũy - ĐTBCTL), được tính theo điểm học phần và trọng số là số tín chỉ của học phần đó.

ĐTBCHK: là trung bình có trọng số của điểm các học phần mà sinh viên đã học trong học kỳ (kể cả các học phần bị điểm F và học phần điều kiện). Trọng số là số tín chỉ của học phần đó. ĐTBCHK là cơ sở để đánh giá kết quả học tập, xét học bổng, khen thưởng, cảnh báo kết quả học tập sau mỗi học kỳ. ĐTBCHK được tính theo công thức tính như sau:

$$ĐTBCHK = \frac{\sum_{i=1}^{n} a_i X_i}{\sum_{i=1}^{n} a_i}$$

Trong đó: X_i là điểm học phần thứ i; a_i: là số tín chỉ của học phần thứ i; n là số học phần sinh viên đăng ký học trong học kỳ.

- ĐTBCNH: là trung bình có trọng số của điểm các học phần mà sinh viên đã học trong 02 (hai) học kỳ chính (kể cả các học phần bị điểm F và học phần điều kiện).

- ĐTBCTL: là trung bình có trọng số của điểm các học phần đã tích lũy tính đến thời điểm xét (không bao gồm các học phần điều kiện và các học phần bị điểm F). Cách tính ĐTBCTL dựa vào CTĐT được thiết kế cho từng ngành/ chuyên ngành. ĐTBCTL là cơ sở để đánh giá kết quả học tập trong suốt thời gian học, xếp loại học lực, xếp loại tốt nghiệp, xét học chương trình thứ hai và cảnh báo kết quả học tập sau mỗi học kỳ.

2. Để tính điểm trung bình, điểm chữ của học phần được quy đổi về điểm số như dưới đây, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này.

   A quy đổi thành 4,0;

   B+ quy đổi thành 3,5;

   B quy đổi thành 3,0;

   C+ quy đổi thành 2,5;

   C quy đổi thành 2,0;

   D+ quy đổi thành 1,5;

   D quy đổi thành 1,0;

   F quy đổi thành 0,0.

3. Những điểm chữ không được quy định tại Khoản 2 Điều này không được tính vào các điểm trung bình học kỳ, năm học hoặc tích lũy. Những học phần không nằm trong yêu cầu của CTĐT không được tính vào các tiêu chí đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

4. Sinh viên được xếp loại học lực theo ĐTBCHK, ĐTBCNH hoặc ĐTBCTL như sau: Từ 3,60 đến 4,00: Xuất sắc;

   Từ 3,20 đến 3,59: Giỏi;

   Từ 2,50 đến 3,19: Khá;

   Từ 2,00 đến 2,49: Trung bình;

   Từ 1,00 đến 1,99: Yếu;

   Dưới 1,00: Kém.

5. Sinh viên được xếp trình độ năm học căn cứ số tín chỉ tích lũy được từ đầu khóa học (N) và số tín chỉ trung bình một năm học theo kế hoạch học tập chuẩn (M), cụ thể như sau:

Năm thứ	Cử nhân, Bác sĩ Thú y	Kỹ sư
1	< 30 tín chỉ	< 37 tín chỉ
2	30 - 60 tín chỉ	38 - 75 tín chỉ
3	60 - 90 tín chỉ	76 - 112 tín chỉ
4	90 - 120 tín chỉ	113 - 150 tín chỉ
5	120 - 150 tín chỉ	

ĐIỀU 16. THÔNG BÁO KẾT QUẢ HỌC TẬP

1. Giảng viên chịu trách nhiệm ghi điểm học phần vào 02 (hai) bảng ghi điểm thi (Danh sách ghi điểm) do Phòng Quản lý chất lượng cung cấp, ký tên, gửi Khoa/Bộ môn quản lý học phần. Khoa/Bộ môn quản lý học phần kiểm tra, lưu 01 bản và gửi về Phòng Đào tạo 01 (một) bản theo quy định. Thời hạn nộp điểm về Phòng Đào tạo chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày thi.

   Giảng viên cập nhật điểm học phần (gồm các điểm thành phần, điểm thi và điểm học phần) và phần mềm của Phòng Đào tạo theo kế hoạch được thông báo. Phòng Đào tạo kiểm dò điểm trước khi lưu vào hệ thống.

2. Giảng viên chịu trách nhiệm công bố điểm đánh giá thành phần trước khi kết thúc học phần. Khoa/Bộ môn quản lý học phần xử lý tất cả khiếu nại liên quan đến kết quả học tập của học phần trong học kỳ đó.

3. Phòng Đào tạo xử lý ĐTBCHK, ĐTBCNH, ĐTBCTL và thông báo đến sinh viên cuối mỗi học kỳ. Sinh viên có thể xem kết quả học tập trên website của trường. Sinh viên có trách nhiệm kiểm tra kết quả học tập trong thời gian học tại Trường.

4. Trong quá trình học tập, sinh viên có thể đăng ký cấp bảng điểm cá nhân theo nhu cầu riêng. Mức chi phí dịch vụ và thời gian cấp theo quy định của Trường.

ĐIỀU 17. ĐIỂM RÈN LUYỆN (ĐRL)

1. Mức độ rèn luyện của sinh viên được đánh giá từng học kỳ chính (không tính điểm rèn luyện học kỳ phụ) và điểm rèn luyện được tính theo thang điểm 100 dựa vào thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

   a) ĐRL cả năm là trung bình cộng của ĐRL hai HK chính. Mức điểm rèn luyện của sinh viên được phân loại như sau:

   Xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm

   Tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm

   Khá: Từ 65 đến dưới 80 điểm

   Trung bình: Từ 50 đến dưới 65 điểm

   Yếu: Từ 35 đến dưới 50 điểm

   Kém: Dưới 35 điểm

   b) Những sinh viên bị kỷ luật của Trường từ mức cảnh cáo trở lên trong học kỳ, xếp loại rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.

   c) Những sinh viên không tham gia đánh giá ĐRL hoặc không đánh giá ĐRL đúng thời gian quy định sẽ bị xếp loại trung bình ở học kỳ đó.

   d) Những sinh viên chậm trễ trong việc đóng học phí cho Trường sẽ bị hạ một bậc kết quả đánh giá rèn luyện trong học kỳ đó.

2. Sử dụng điểm rèn luyện:

a) ĐRL toàn khóa học được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên, ghi vào bảng điểm toàn khóa của sinh viên khi ra trường.

b) Sinh viên bị xếp loại rèn luyện kém trong cả năm học sẽ bị đình chỉ học tập một năm ở năm học tiếp theo và nếu bị xếp loại kém cả năm lần thứ hai (trong toàn khóa học) sẽ bị buộc thôi học.

c) ĐRL của sinh viên từng học kỳ là tiêu chí để xét học bổng khuyến khích học tập, xếp loại và khen thưởng cuối mỗi năm học.

ĐIỀU 18. XỬ LÝ KẾT QUẢ HỌC TẬP

1. Cuối mỗi học kỳ chính, sinh viên được cảnh báo học tập dựa trên một số điều kiện như sau:

a) Sinh viên không đăng ký học hoặc đăng ký không đủ 14 tín chỉ trong học kỳ chính mà không được sự cho phép của Hiệu trưởng, trừ học kỳ cuối cùng (kết thúc CTĐT).

b) Tổng số tín chỉ không đạt trong học kỳ vượt quá 50% khối lượng đã đăng kí học trong học kỳ, hoặc tổng số tín chỉ nợ đọng từ đầu khóa học vượt quá 24;

c) Điểm trung bình học kỳ đạt dưới 0,8 đối với học kỳ đầu của khóa học, dưới 1,0 đối với các học kỳ tiếp theo;

d) Điểm trung bình tích lũy đạt dưới 1,2 đối với sinh viên trình độ năm thứ nhất, dưới 1,4 đối với sinh viên trình độ năm thứ hai, dưới 1,6 đối với sinh viên trình độ năm thứ ba, dưới 1,8 đối với sinh viên các năm tiếp theo.

2. Sinh viên bị buộc thôi học trong các trường hợp sau:

a) Bị kỷ luật ở mức buộc thôi học;

b) Đã bị cảnh báo kết quả học tập 02 (hai) lần liên tiếp;

c) Thời gian học tập vượt quá giới hạn theo quy định tại khoản 5 Điều 2 của Quy chế này.

d) Nghỉ học tạm thời quá thời hạn cho phép;

e) Không đóng học phí 02 (hai) học kỳ chính liên tiếp mà không có lý do;

f) Có điểm rèn luyện cả năm học thuộc loại kém 02 (hai) năm liên tiếp;

3. Trường hợp bị buộc thôi học tại Điểm b, Điểm c, sinh viên có thể xin xét chuyển sang học các CTĐT ở các trình độ thấp hơn tại Trường hoặc tại Trường khác có các CTĐT, chương trình giáo dục thường xuyên tương ứng (trong thời hạn tối đa là 1 năm kể từ ngày ban hành quyết định). Hiệu trưởng xem xét quyết định cho bảo lưu kết quả học tập đối với từng trường hợp cụ thể.

4. Hàng năm trường công bố quyết định cảnh báo học tập và buộc thôi học vào tháng 4 và tháng 10. Sau khi ban hành quyết định cảnh báo học tập hoặc buộc thôi học, trường gửi thông báo về gia đình và địa phương nơi sinh viên có hộ khẩu thường trú.

ĐIỀU 19. KHÓA LUẬN, TIỂU LUẬN, TÍCH LŨY TÍN CHỈ TỐT NGHIỆP

1. Tùy theo tính chất của ngành/chuyên ngành đào tạo, sinh viên được hướng dẫn thực hiện một trong ba hình thức sau:

   a) Thực hiện Khóa luận: khóa luận có khối lượng 10 (mười) tín chỉ (đối với các ngành/chuyên ngành được cấp bằng Cử nhân) hoặc 12 (mười hai) tín chỉ (đối với các ngành/chuyên ngành được cấp bằng Kỹ sư, Bác sỹ Thú y).

   b) Thực hiện tiểu luận tốt nghiệp và học thêm các học phần chuyên môn để đủ số tín chỉ theo quy định trong CTĐT. Tiểu luận tốt nghiệp có khối lượng 05 (năm) tín chỉ (đối với các ngành/chuyên ngành được cấp bằng Cử nhân) hoặc 06 (sáu) tín chỉ (đối với các ngành/chuyên ngành được cấp bằng Kỹ sư, Bác sỹ Thú y). Tiểu luận tốt nghiệp do 01 (một) giảng viên hướng dẫn và 01 giảng viên khác chấm, không phải bảo vệ trước hội đồng. Cán bộ chấm tiểu luận tốt nghiệp do Trưởng Khoa quyết định.

   c) Tích lũy tín chỉ tốt nghiệp: sinh viên có thể chọn học các học phần tự chọn đã được thiết kế trong CTĐT ngành/chuyên ngành để đủ số tín chỉ theo yêu cầu của CTĐT.

2. Điều kiện, quy trình phân công và đánh giá khóa luận

   a) Để được nhận đề tài khóa luận hoặc tiểu luận tốt nghiệp, sinh viên phải thỏa mãn các điều kiện sau:

   - Tích lũy ít nhất 90 tín chỉ đối với các ngành/chuyên ngành được cấp bằng Cử nhân và 112 tín chỉ đối với các ngành/chuyên ngành được cấp bằng Kỹ sư, Bác sỹ thú y (không tính các môn học điều kiện); và có điểm trung bình chung tích lũy hệ 4 từ 2,00 trở lên.

   - Khoa có thể bổ sung các quy định khác tùy theo tình hình cụ thể của đơn vị và đặc điểm ngành/chuyên ngành đào tạo.

   b) Thời điểm phân công đề tài khóa luận, tiểu luận tốt nghiệp là đầu học kỳ cuối cùng của chương trình đào tạo. Tùy theo đặc thù của ngành/chuyên ngành đào tạo, Trưởng Khoa có thể quy định thời điểm phân công đề tài khóa luận, tiểu luận tốt nghiệp phù hợp.

   c) Quy trình phân công đề tài khóa luận, tiểu luận tốt nghiệp

   - Bước 1: Khoa cập nhập và công bố định hướng nghiên cứu của các giảng viên cơ hữu, danh sách các đề tài hợp tác, đề tài đặt hàng từ các doanh nghiệp;

   - Bước 2: Sinh viên chọn đề tài, mời giảng viên hướng dẫn;

   - Bước 3: Sinh viên chuẩn bị đề cương nghiên cứu dưới sự hỗ trợ của giảng viên hướng dẫn;

   - Bước 4: Bộ môn tổ chức cho sinh viên bảo vệ đề cương nghiên cứu;

   - Bước 5: Khoa phân công đề tài khóa luận, tiểu luận tốt nghiệp cho các sinh viên đã bảo vệ thành công đề cương nghiên cứu.

d) Quy trình đánh giá kết quả khóa luận

- Bước 1: Sinh viên nộp 03 (ba) cuốn báo cáo có xác nhận của giáo viên hướng dẫn. Sinh viên chỉ được báo cáo kết quả đề tài khóa luận khi được sự đồng ý của giảng viên hướng dẫn;

- Bước 2: Trưởng khoa đề xuất danh sách hội đồng và lập sinh viên được đánh giá kết quả khóa luận, Hiệu trưởng ra quyết định. Hội đồng đánh giá kết quả khóa luận có 03 thành viên, là những người có chuyên môn đúng hoặc gần với đề tài nghiên cứu, gồm: chủ tịch hội đồng, ủy viên phản biện, ủy viên; trong đó có 01 (một) thành viên công tác ngoài trường. Giảng viên hướng dẫn không tham gia hội đồng đánh giá kết quả đề tài khóa luận của sinh viên do mình hướng dẫn. Hội đồng có thể có thư ký hành chính (chuẩn bị hồ sơ, ghi biên bản, không đánh giá).

- Bước 3: Tiến hành đánh giá kết quả khóa luận theo chương trình quy định:

+ Sinh viên trình bày tóm tắt kết quả trong thời gian không quá 15 phút.

+ Các thành viên hội đồng góp ý, đặt câu hỏi.

+ Sinh viên trả lời câu hỏi trực tiếp.

+ Thư ký đọc phiếu nhận xét của giảng viên hướng dẫn về tinh thần, thái độ, tác phong làm việc, kết quả nghiên cứu và kiến thức của sinh viên.

+ Các thành viên hội đồng chấm điểm độc lập theo các tiêu chí đã được công bố. Việc đánh giá kết quả đề tài khóa luận phải đảm bảo minh bạch, công bằng, đánh giá được quá trình thực hiện đề tài của sinh viên.

+ Điểm kết quả khóa luận của sinh viên là trung bình cộng điểm của ba thành viên hội đồng và giảng viên hướng dẫn. Trường hợp các điểm thành phần chênh lệch nhau trên 3 điểm, chủ tịch hội đồng cần tổ chức thảo luận để quyết định. Kết luận của chủ tịch hội đồng là quyết định cuối cùng.

e) Sinh viên có trách nhiệm thảo luận với giảng viên hướng dẫn, giải trình và chỉnh sửa theo góp ý của hội đồng đánh giá trước khi nộp lưu.

f) Sinh viên được gia hạn thời gian thực hiện đề tài khóa luận không quá 2 lần. Trường hợp đặc biệt do Trưởng khoa quyết định trên cơ sở đề xuất của sinh viên và giảng viên hướng dẫn. Sinh viên phải đóng lại học phí khi gia hạn đề tài khóa luận.

g) Sinh viên không hoàn thành đề tài khóa luận đã được phân công hoặc nhận điểm F khi báo cáo kết quả đề tài khóa luận có thể:

- Thực hiện lại đề tài khóa luận khác, do giảng viên khác hướng dẫn;

- Chọn thực hiện tiểu luận và học bổ sung tín chỉ hoặc học tích lũy tín chỉ tốt nghiệp theo thiết kế của CTĐT.

2. Tiêu chuẩn giảng viên hướng dẫn đề tài khóa luận

a) Giảng viên cơ hữu đủ tiêu chuẩn lên lớp lý thuyết mới được hướng dẫn đề tài khóa luận;

b) Người công tác ngoài trường phải có trình độ Thạc sĩ trở lên, công tác trong lĩnh vực nghiên cứu ít nhất 03 (ba) năm trở lên;

c) Mỗi giảng viên hướng dẫn độc lập không quá 04 (bốn) đề tài khóa luận/lớp/đợt phân công. Trường hợp đồng hướng dẫn, 01 (một) đề tài được tính quy đổi tương đương hướng dẫn độc lập 0,5 (không phẩy năm) đề tài.

ĐIỀU 20. CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

1. Hàng năm, sinh viên được xét và công nhận tốt nghiệp vào tuần thứ 2 các tháng 03, 06, 09, 12.
2. Sinh viên được xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

   a) Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ và hoàn thành các nội dung bắt buộc khác theo yêu cầu của CTĐT, đạt các chuẩn đầu ra của CTĐT; hoàn thành các chuẩn đầu ra Ngoại ngữ không chuyên và chuẩn đầu ra Tin học không chuyên theo quy định của Trường.

   b) Điểm trung bình tích lũy của toàn khóa học đạt từ trung bình trở lên (≥ 2,00 trở lên theo thang điểm 4);

   c) Tại thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập.
3. Những sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp được Hiệu trưởng ra quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp trong thời hạn 03 tháng tính từ thời điểm sinh viên đáp ứng đầy đủ điều kiện tốt nghiệp và hoàn thành nghĩa vụ với Trường.
4. Sinh viên không tốt nghiệp được cấp chứng nhận về các học phần đã tích luỹ trong CTĐT của ngành/chuyên ngành.
5. Quy trình, thủ tục xét và công nhận tốt nghiệp

   a) Hội đồng xét tốt nghiệp Khoa xét tốt nghiệp cho sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp theo quy định, đúng thời hạn và chuyển Biên bản xét tốt nghiệp về Hội đồng xét tốt nghiệp Trường trước ngày 01 các tháng 03, 06, 09 và 12.

   b) Sinh viên có nhu cầu tốt nghiệp khác tiến độ đã được thiết kế phải làm đơn đề nghị xét/chưa xét công nhận tốt nghiệp, gửi về Hội đồng xét tốt nghiệp Khoa.

   c) Căn cứ đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp Trường, Hiệu trưởng ký quyết định công nhận tốt nghiệp cho những sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp.

   d) Danh sách công nhận tốt nghiệp sẽ được công bố trên website Phòng Đào tạo theo từng đợt tốt nghiệp cụ thể. Sinh viên kiểm tra các thông tin trên danh sách, nếu có sai sót, sinh viên phải báo ngay về Phòng Đào tạo trong vòng 07 ngày kể từ ngày công bố danh sách tốt nghiệp.

   e) Sinh viên có tên trong Quyết định công nhận tốt nghiệp sẽ được nhận: Bằng tốt nghiệp và Phụ lục văn bằng. Sau khi có Quyết định công nhận tốt nghiệp, trong thời gian chờ nhận bằng, sinh viên có thể liên hệ Phòng Đào tạo (trực tiếp hoặc trực tuyến) để đăng ký cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời theo nhu cầu cá nhân.

6. Sinh viên chỉ được nhận Bằng tốt nghiệp sau khi hoàn tất các thủ tục theo yêu cầu của Trường. Sinh viên có thể đăng ký nhận thêm bản sao bằng tốt nghiệp, bản sao phụ lục văn bằng theo nhu cầu cá nhân tại Phòng Đào tạo.
7. Bằng tốt nghiệp, xếp loại tốt nghiệp

   a) Bằng tốt nghiệp đại học được cấp theo ngành đào tạo.

   b) Xếp loại tốt nghiệp được xác định căn cứ vào ĐTBCTL theo các mức như sau:

Loại xuất sắc	ĐTBCTL từ 3,60 đến 4,00
Loại giỏi	ĐTBCTL từ 3,20 đến 3,59
Loại khá	ĐTBCTL từ 2,50 đến 3,19
Loại trung bình	ĐTBCTL từ 2,00 đến 2,49

   c) Hạng tốt nghiệp của những sinh viên có kết quả học tập toàn khóa loại xuất sắc và giỏi sẽ bị giảm một mức, nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

   - Có khối lượng các học phần học lại (chỉ tính học phần bắt buộc) vượt quá 5% tổng số tín chỉ quy định cho toàn CTĐT;

   - Đã bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên trong thời gian học.

Chương IV: NHỮNG QUY ĐỊNH KHÁC ĐỐI VỚI SINH VIÊN

ĐIỀU 21. NGHỈ HỌC TẠM THỜI, THÔI HỌC

1. Sinh viên được xin nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả đã học trong các trường hợp sau:

   a) Được điều động vào lực lượng vũ trang;

   b) Được cơ quan có thẩm quyền điều động, đại diện quốc gia tham dự các kỳ thi, giải đấu quốc tế;

   c) Bị ốm, thai sản hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài có chứng nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền theo quy định của Bộ Y tế;

   d) Vì lý do cá nhân khác nhưng đã phải học xong tối thiểu 01 học kỳ, không thuộc các trường hợp bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật và phải đạt điểm trung bình chung tích luỹ (ĐTBCTL) không dưới 2,00.
2. Chậm nhất tuần lễ thứ 08 của học kỳ sinh viên được phép nghỉ học tạm thời trong học kỳ hiện tại. Sinh viên được phép xin nghỉ học tạm thời theo từng học kỳ, nhưng không vượt quá 02 (hai) học kỳ liên tiếp và tổng số thời gian tạm dừng không quá ½ (một phần hai) thời gian thiết kế chuẩn của CTĐT. Các trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định. Thời gian nghỉ học tạm thời vì nhu cầu cá nhân được tính vào thời gian học chính thức. Sinh viên phải hoàn thành nghĩa vụ học phí đối với các môn học đã đăng ký trong học kỳ xin nghỉ học tạm thời và được bảo lưu kết quả học tập.
3. Sinh viên được xin thôi học vì lý do cá nhân, trừ trường hợp bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật. Sinh viên xin thôi học phải hoàn thành học

phí các học phần đã đăng ký và được công nhận kết quả học phần đã tích lũy được trong thời gian học tập tại trường. Những sinh viên này muốn quay trở lại học phải dự tuyển đầu vào như những thí sinh khác.

4. Sinh viên có nhu cầu nghỉ học tạm thời hoặc thôi học, cần nộp hồ sơ với đầy đủ minh chứng theo quy định. Hiệu trưởng ra quyết định cho phép sinh viên nghỉ học tạm thời hoặc thôi học. Hết thời gian nghỉ học tạm thời, khi muốn trở lại học tiếp, sinh viên phải viết đơn gửi Hiệu trưởng chậm nhất một tháng trước khi bắt đầu học kỳ mới, Hiệu trưởng sẽ quyết định thu nhận sinh viên học lại. Sinh viên được vào học lại liên hệ CVHT để được hướng dẫn đăng ký học phần.

ĐIỀU 24. HỌC CÙNG LÚC HAI CHƯƠNG TRÌNH

1. Sinh viên có thể đăng ký học thêm các học phần của một chương trình khác, ngành khác, nhưng chỉ được hưởng các quyền lợi chính thức và được xem xét công nhận tốt nghiệp chương trình thứ hai khi đã đăng ký thành công chương trình thứ hai theo quy định tại khoản 2 Điều này.
2. Sinh viên được đăng ký học chương trình thứ hai sớm nhất khi đã được xếp trình độ năm thứ hai của chương trình thứ nhất. Tại thời điểm đăng ký, sinh viên phải đáp ứng các điều kiện sau:

   a) Học lực tính theo điểm trung bình tích lũy xếp loại khá trở lên và đáp ứng ngưỡng bảo đảm chất lượng của chương trình thứ hai trong năm tuyển sinh; hoặc

   Học lực tính theo điểm trung bình tích lũy xếp loại trung bình và đáp ứng điều kiện trúng tuyển của chương trình thứ hai trong năm tuyển sinh.

   b) Khoa/Bộ môn quản lý chương trình thứ hai còn khả năng tiếp nhận thêm sinh viên.
3. Trong quá trình sinh viên học cùng lúc hai chương trình, nếu điểm trung bình tích lũy của chương trình thứ nhất đạt dưới điểm trung bình hoặc thuộc diện cảnh báo kết quả học tập, sinh viên phải dừng học chương trình thứ hai ở học kỳ tiếp theo. Nếu dừng học chương trình thứ hai 02 (hai) học kỳ liên tiếp, sinh viên sẽ bị loại khỏi danh sách đã đăng ký học chương trình thứ hai.
4. Sinh viên học hai chương trình chỉ được hưởng các chế độ quyền lợi đối với chương trình thứ nhất.
5. Thời gian tối đa được phép học đối với sinh viên học cùng lúc hai chương trình là thời gian tối đa quy định cho chương trình thứ nhất, quy định tại khoản 8 Điều 2 của Quy chế này. Khi học chương trình thứ hai, sinh viên chỉ được công nhận kết quả của những học phần có nội dung và khối lượng kiến thức tương đương có trong chương trình thứ nhất và điểm học phần tối thiểu là C (hoặc 5,5 theo thang điểm 10).
6. Sinh viên chỉ được xét tốt nghiệp chương trình thứ hai nếu có đủ điều kiện tốt nghiệp ở chương trình thứ nhất và đã đăng kí muộn nhất 02 (hai) năm trước thời điểm xét tốt nghiệp chương trình thứ hai.

7. Tổng số tín chỉ tối thiểu, tối đa được đăng ký trong mỗi học kỳ của sinh viên học cùng lúc hai chương trình được quy định tại Khoản 3 Điều 9 của Quy chế này.

8. Thủ tục đăng ký học chương trình thứ hai:

a) Sinh viên phải làm đơn đăng ký học chương trình thứ hai trước đầu mỗi học kỳ chính (theo thông báo của Trường);

b) Khi có quyết định chấp thuận học cùng lúc hai chương trình, sinh viên nghiên cứu CTĐT của chương trình thứ hai và bổ sung các học phần cần phải học vào KHHT để đăng ký học phần. Khoa quản lý chương trình thứ hai sẽ xét các học phần của CTĐT thứ hai được miễn do đã tích lũy ở CTĐT thứ nhất (Khoản 5 của Điều này).

c) Sau khi tốt nghiệp chương trình thứ nhất, sinh viên sẽ được chuyển về Khoa quản lý chương trình thứ hai để quản lý.

(trích Quy chế học vụ trường Đại học Nông Lâm TP.HCM, Quyết định số 2500/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 18/08/2021)

(https://pdt.hcmuaf.edu.vn/pdt-1419-2/vn/quy-che-dh-cd-tin-chi.html)



Trích dẫn: QUY ĐỊNH VỀ VIỆC ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM

Với việc tăng cường giảng dạy trực tuyến, Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM đang áp dụng mô hình kết hợp giảng dạy online – offline (với tỷ lệ dạy online không vượt quá 30% số giờ tín chỉ của chương trình đào tạo). Trong trường hợp dịch bệnh, thiên tai và các trường hợp đặc biệt khác, Hiệu trưởng có văn bản chỉ đạo riêng phù hợp các quy định hiện hành và tình hình thực tiễn.

ĐIỀU 3. HỆ THỐNG ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM

1. Hệ thống Đào tạo trực tuyến tại Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh (e-Learning – NLU) là hệ thống trang thiết bị, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, cơ sở dữ liệu, nguồn nhân lực, tài nguyên hỗ trợ, phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, bao gồm các thành phần chính như: cổng đào tạo trực tuyến; hệ thống quản lý học tập; học liệu điện tử; các phương thức tương tác (diễn đàn trao đổi, thảo luận trực tuyến); hệ thống kiểm tra, đánh giá sinh viên; giảng viên; quản trị hệ thống, nhằm mục đích nâng cao chất lượng đào tạo và quản lý giáo dục tại NLU. Hệ thống được phát triển trên nền tảng Edmodo.
2. Có cơ chế đảm bảo sử dụng hiệu quả và đúng quy định pháp luật Hệ thống Đào tạo trực tuyến tại Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Có thể dạy học trực tuyến trên các nền tảng Zoom, Google meet, Microsoft team, Skype, hoặc các công cụ phổ biến khác.

a) Zoom, Google meet, Microsoft team, Skype là một số công cụ để trao đổi, lên lớp, thảo luận trực tuyến giữa giảng viên và sinh viên trên máy tính có kết nối mạng hoặc các thiết bị di động thông minh.

b) Giảng viên chọn công cụ phù hợp, đăng ký lớp học và thông báo rộng rãi cho sinh viên biết và tham gia lớp học.

ĐIỀU 9. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP TRỰC TUYẾN

1. Hình thức kiểm tra đánh giá học phần giảng dạy kết hợp với nội dung đào tạo trực tiếp tương ứng.
2. Việc đánh giá trực tuyến kết quả học tập của sinh viên phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ; đảm bảo đánh giá được mức độ chuyên cần, năng lực của sinh viên và chuẩn đầu ra của học phần.
3. Đối với học phần đào tạo kết hợp, điểm đánh giá toàn bộ nội dung, quá trình học trực tuyến được tính là một thành phần của điểm học phần. Các điểm thành phần được đánh giá theo thang điểm 10. Phương pháp đánh giá, hình thức đánh giá và trọng số của mỗi điểm thành phần được quy định trong đề cương chi tiết của mỗi học phần và công khai cho sinh viên biết trước khi diễn ra lớp học. Tổng điểm đánh giá quá trình học trực tuyến đóng góp không quá 50% trọng số điểm học phần.
4. Khoa/Bộ môn có thể tổ chức thi cuối kỳ bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp theo đề xuất của Trưởng Khoa, Hiệu trưởng quyết định. Nếu tổ chức thi trực tuyến phải có trang thiết bị, phần mềm phù hợp, có ngân hàng câu hỏi đủ lớn để xây dựng đề thi. Hiệu trưởng ban hành văn bản hướng dẫn quy trình thực hiện tổ chức thi trực tuyến; bảo đảm đề thi, đáp án, hướng dẫn chấm thi phải được bảo mật (trước, trong và sau khi thi). Việc tổ chức thi kết thúc học phần theo hình thức truyền thống được quy định tại Quy chế đào tạo hiện hành của Trường.
5. Không tổ chức thi cuối kỳ bằng hình thức trực tuyến với các học phần thực hành/thực tập đánh giá kỹ năng thực hành (thi tay nghề, nghiệp vụ, thao tác kỹ thuật,...). Trường hợp đặc biệt do Trưởng Khoa đề xuất, Hiệu trưởng quyết định dựa trên mô tả chi tiết tại đề cương học phần.
6. Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh phức tạp và các trường hợp bất khả kháng khác, việc tổ chức bảo vệ và đánh giá đồ án, tiểu luận, khóa luận bằng hình thức trực tuyến phải được Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của Trưởng khoa. Việc tổ chức thực hiện bảo vệ đồ án, tiểu luận, khóa luận trực tuyến phải bảo đảm minh bạch, khách quan, công bằng và đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Việc đánh giá được thực hiện thông qua một hội đồng chuyên môn gồm 3 thành viên;

b) Hình thức bảo vệ và đánh giá trực tuyến được sự đồng thuận của các thành viên hội đồng và sinh viên;

c) Diễn biến của buổi bảo vệ trực tuyến được ghi hình, ghi âm đầy đủ và lưu trữ.

ĐIỀU 13. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA SINH VIÊN

1. Sinh viên được cung cấp tài khoản; được hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng; được quyền truy cập vào lớp học, tham gia học tập, diễn đàn thảo luận trên các lớp học đã đăng ký và được cung cấp đầy đủ tài liệu học tập của lớp học.
2. Sinh viên có quyền bổ sung các thông tin khác trong hồ sơ cá nhân như: hình đại diện, tên thật, chữ ký thuộc quyền sở hữu riêng của sinh viên. Hình đại diện, chữ ký không được kèm đường dẫn. Hình ảnh đại diện phải là hình thật, được chụp nghiêm túc, không vi phạm thuần phong mỹ tục. Nghiêm cấm sử dụng hình ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc.
3. Giữ bí mật, không chia sẻ đường link lớp học cho người khác.
4. Sinh viên phải tự bảo vệ tài khoản của mình, phải tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống và phải chịu trách nhiệm về việc để người khác sử dụng tài khoản của mình sai mục đích, không đúng với quy định.
5. Sinh viên phải hoàn thành các nhiệm vụ do giảng viên giao trên hệ thống đào tạo trực tuyến theo đúng thời hạn quy định.
6. Sinh viên đăng nhập vào lớp trước từ 05 - 10 phút so với thời gian bắt đầu buổi học bằng tài khoản email sinh viên do trường cấp; kiểm tra micro, camera sẵn sàng. Tắt micro khi lớp học bắt đầu, khi muốn phát biểu nhấn nút giơ tay (Raise hand), chỉ mở micro và phát biểu khi được cho phép. Sau khi trao đổi xong tắt micro trở lại (bấm nút Lower hand).



7. Sinh viên phải tham gia đầy đủ các buổi học theo quy định. Trang phục lịch sự nghiêm túc, có thái độ chuẩn mực khi tham gia lớp học trực tuyến, không làm việc khác trong giờ học và đảm bảo không gian học tập yên tĩnh, không bị ảnh hưởng bởi tiếng ồn. Trong quá trình học sinh viên chỉ được chia sẻ màn hình cá nhân khi được sự đồng ý của giảng viên; không bàn luận những nội dung không liên quan đến bài học trên cửa sổ trao đổi làm gián đoạn việc giảng bài và ảnh hưởng tới lớp học.

(trích Quy định về đào tạo trực tuyến tại trường Đại học Nông Lâm TP.HCM, kèm theo quyết định số 2475/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 12/08/2021)

(https://pdt.hcmuaf.edu.vn/pdt-5344-2/vn/quy-dinh-dao-tao-truc-tuyen.html)

Trích dẫn: QUY ĐỊNH KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT SINH VIÊN

Chương II. KHEN THƯỞNG

ĐIỀU 4. NỘI DUNG KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng đối với cá nhân và tập thể sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng.
2. Khen thưởng đối với cá nhân sinh viên được tiến hành vào cuối năm học, khóa học.
3. Khen thưởng đối với sinh viên đạt thành tích Thủ khoa, Á khoa trong kỳ thi/xét tuyển sinh đầu vào.
4. Việc khen thưởng được thực hiện thường xuyên, kịp thời, toàn diện đối với cá nhân, tập thể sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng.

ĐIỀU 5. KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI CÁ NHÂN VÀ TẬP THỂ SINH VIÊN ĐẠT THÀNH TÍCH XỨNG ĐÁNG ĐỂ BIỂU DƯƠNG, KHEN THƯỞNG

Cá nhân, tập thể sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng thuộc các trường hợp sau:

1. Đoạt giải trong các cuộc thi Olympic các môn học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao; có thành tích trong hoạt động nghiên cứu khoa học;
2. Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, các hoạt động trong lớp, khoa, ký túc xá và các hoạt động xã hội khác;
3. Có thành tích trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo đảm an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, dũng cảm cứu người bị nạn, chống tiêu cực, tham nhũng;
4. Các thành tích đặc biệt khác.

ĐIỀU 6. KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI SINH VIÊN TIÊU BIỂU (SVTB) VÀO CUỐI MỖI NĂM HỌC

1. Tiêu chuẩn:

   - Kết quả học tập cả năm học đạt loại khá trở lên,

   - Xếp loại rèn luyện cả năm học đạt loại tốt trở lên,

   - Tham gia tích cực các hoạt động Đoàn - Hội sinh viên, các đơn vị khác trong trường.

2. Số lượng:

   - Khoa/Bộ môn có ít hơn hoặc bằng 500 sinh viên: được chọn 01 SVTB.

   - Khoa/Bộ môn có trên 500 đến 1.000 sinh viên: được chọn 02 SVTB.

   - Khoa/Bộ môn có trên 1.000 sinh viên: được chọn 04 SVTB.

ĐIỀU 7. KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI SINH VIÊN LÀ THỦ KHOA, Á KHOA KỲ TUYỂN SINH ĐẦU VÀO

Sinh viên trúng tuyển trong kỳ thi/xét tuyển đầu vào của trường, đã làm thủ tục nhập học được khen thưởng danh hiệu Thủ khoa, Á khoa khi đạt được tiêu chuẩn sau:

1. Danh hiệu Thủ khoa: Sinh viên có điểm thi/xét tuyển cao nhất (không tính điểm thưởng);
2. Danh hiệu Á khoa: Sinh viên có điểm thi/xét tuyển cao thứ hai (không tính điểm thưởng).

ĐIỀU 8. KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP

1. Các điều kiện chung để xét khen thưởng đối với sinh viên tốt nghiệp

   - Sinh viên không chịu mức kỷ luật nào trong toàn khóa học,

   - Sinh viên không bị hạ bậc khi xét tốt nghiệp,

   - Các học phần thi lại của sinh viên không vượt quá 5% tổng số tín chỉ (đối với hệ Vừa làm vừa học),

   - Sinh viên đã được công nhận và đủ điều kiện cấp bằng tốt nghiệp có điểm trung bình học tập tích lũy (ĐTBTL) từ khá trở lên và điểm rèn luyện từ loại tốt trở lên,

   - Sinh viên tốt nghiệp đúng hoặc trước thời gian thiết kế chương trình đào tạo.

2. Tiêu chuẩn, danh hiệu khen thưởng đối với sinh viên tốt nghiệp hệ chính quy

   a) Danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa toàn khóa

   Danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa toàn khóa được xét theo từng ngành học, khóa học đối với sinh viên đạt ĐTBTL từ loại khá trở lên và xếp loại rèn luyện từ loại tốt trở lên.

   Việc xét danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa được căn cứ vào số lượng sinh viên tốt nghiệp theo ngành, theo khóa cụ thể như sau:

- Từ 90 sinh viên trở lên: xét 01 Thủ khoa là sinh viên có ĐTBTL cao nhất và 01 Á khoa là sinh viên có ĐTBTL cao thứ hai,

- Từ 25 đến 89 sinh viên: xét 01 Thủ khoa là sinh viên có ĐTBTL cao nhất,

- Dưới 25 sinh viên: không xét danh hiệu Thủ khoa, Á khoa.

Trong trường hợp sinh viên có ĐTBTL bằng nhau và xếp loại rèn luyện giống nhau thì sẽ xét đến số điểm rèn luyện; nếu số điểm rèn luyện cũng bằng nhau thì công nhận đồng Thủ khoa, Á khoa.

b) Danh hiệu tốt nghiệp loại Xuất sắc

Sinh viên được khen thưởng danh hiệu tốt nghiệp loại Xuất sắc khi có ĐTBTL xếp loại xuất sắc và xếp loại rèn luyện xuất sắc.

c) Danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi

Sinh viên được khen thưởng danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi khi có thành tích thuộc một trong hai trường hợp sau đây:

- ĐTBTL xếp loại xuất sắc và xếp loại rèn luyện tốt hoặc khá,

- ĐTBTL xếp loại giỏi và xếp loại rèn luyện tốt trở lên.

d) Các trường hợp đặc biệt sẽ do Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên xem xét và quyết định.

3. Tiêu chuẩn, danh hiệu khen thưởng đối với sinh viên tốt nghiệp hệ vừa làm vừa học

a) Danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa

Danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa được xét trong đợt tốt nghiệp đầu tiên theo từng khối lớp đối với sinh viên đạt ĐTBTL từ loại khá trở lên.

Việc xét danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa được căn cứ vào số lượng sinh viên tốt nghiệp theo khối lớp, cụ thể như sau:

- Đợt tốt nghiệp có từ 60 sinh viên trở lên: xét 01 Thủ khoa là sinh viên có ĐTBTL cao nhất và 01 Á khoa là sinh viên có ĐTBTL cao thứ hai,

- Đợt tốt nghiệp có từ 25 đến 59 sinh viên: xét 01 Thủ khoa là sinh viên có ĐTBTL cao nhất,

- Đợt tốt nghiệp có dưới 25 sinh viên: không xét danh hiệu Thủ khoa, Á khoa.

Trong trường hợp sinh viên có ĐTBTL bằng nhau sẽ ưu tiên chọn sinh viên có thành tích trong nghiên cứu khoa học hoặc đồng Thủ khoa, Á khoa.

b) Danh hiệu tốt nghiệp loại Xuất sắc

Sinh viên được khen thưởng danh hiệu tốt nghiệp loại Xuất sắc khi có ĐTBTL xếp loại xuất sắc.

c) Danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi

Sinh viên được khen thưởng danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi khi có ĐTBTL xếp loại giỏi.

Chương III. KỶ LUẬT

ĐIỀU 11. HÌNH THỨC KỶ LUẬT VÀ NỘI DUNG VI PHẠM

1. Những sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể được nhắc nhở, phê bình hoặc phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

   a) Khiển trách: Áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ;

   b) Cảnh cáo: Áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ nghiêm trọng;

   c) Đình chỉ học tập có thời hạn: Áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng căn cứ vào quy chế đào tạo để quyết định thời hạn đình chỉ học tập theo các mức: đình chỉ một học kỳ, đình chỉ một năm học.

   d) Buộc thôi học: Áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến cơ sở giáo dục đại học và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

2. Hình thức kỷ luật của sinh viên từ cảnh cáo trở lên được lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên và thông báo cho gia đình sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Nhà trường gửi thông báo cho địa phương và gia đình sinh viên biết để phối hợp quản lý, giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo Phụ lục kèm theo Quy chế này.

ĐIỀU 12. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ XÉT KỶ LUẬT

1. Thủ tục xét kỷ luật

   a) Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tường trình, bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp sinh viên không chấp hành làm bản tường trình, bản tự kiểm điểm thì Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Khoa/Bộ môn vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được;

   b) Lớp trưởng chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi Khoa/Bộ môn xem xét (Trợ lý quản lý sinh viên tham dự);

   c) Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Khoa/Bộ môn họp để xét kỷ luật sinh viên. Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật và đề nghị Trưởng khoa xem xét để đề nghị lên Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên Trường;

d) Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Khoa/Bộ môn họp mời đại diện tập thể lớp sinh viên có sinh viên vi phạm. Sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng), không có bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật;

đ) Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên Trường tổ chức họp để xét kỷ luật, kiến nghị hình thức kỷ luật và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên gồm có:

a) Bản tường trình, bản tự kiểm điểm,

b) Biên bản họp của tập thể lớp sinh viên,

c) Biên bản họp Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Khoa/Bộ môn,

d) Biên bản họp Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên Trường,

đ) Các tài liệu có liên quan khác.

ĐIỀU 13. CHẤM DỨT HIỆU LỰC CỦA QUYẾT ĐỊNH KỶ LUẬT

1. Đối với sinh viên bị kỷ luật khiển trách

Sau 03 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

2. Đối với sinh viên bị kỷ luật cảnh cáo

Sau 06 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn

Khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú về việc chấp hành nghĩa vụ công dân tại địa phương để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp nếu đủ điều kiện.

(trích Quy chế khen thưởng, kỷ luật sinh viên trường Đại học Nông Lâm TP.HCM, kèm theo quyết định số 4598 /QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 27 tháng 12 năm 2019)

(https://nls.hcmuaf.edu.vn/contents.php?ids=40510&ur=nls&lng=vn&title=quy-che-khen-thuong-ky-luat-sinh-vien)

PHỤ LỤC

MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số 4598 /QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Nội dung vi phạm Khiển trách	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học		
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép					Tùy theo mức độ vi phạm: Trừ 5-10 điểm rèn luyện.
2	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học					Tùy theo mức độ vi phạm: Trừ 5-10 điểm rèn luyện.
3	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBVC nhà trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
4	Học thay hoặc nhờ người khác học thay					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
5	Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ thi, kiểm tra thay; làm thay, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	
6	Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
7	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm thay, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra					Đình chỉ thi, hạ điểm rèn luyện xuống bậc Trung bình.
8	Cố tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo quy định của nhà trường mà không có lý do chính đáng					Tùy theo mức độ, xử lý từ nhắc nhở, khiển trách đến buộc thôi học
9	Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của trường					Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại
10	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
11	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định					Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo

12	Đánh bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
13	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
14	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
15	Sử dụng ma túy					Xử lý theo quy định về xử lý sinh viên liên quan đến ma túy.
16	Chứa chấp, môi giới mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
17	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
18	Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ và hàng cấm theo quy định của Nhà nước				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19	Đưa phần tử xấu vào trong trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
20	Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
21	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Intenet					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

25	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
26	Sử dụng hồ sơ, văn bằng, chứng chỉ giả làm điều kiện trúng tuyển hoặc điều kiện tốt nghiệp				Lần 1	Văn bằng tốt nghiệp nếu đã được cấp sẽ bị thu hồi, hủy bỏ
27	Các vi phạm khác					Tùy theo mức độ, nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ Điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học

Trích dẫn: QUY CHẾ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA NGƯỜI HỌC ĐƯỢC ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

ĐIỀU 3. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ VÀ THANG ĐIỂM

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của người học là đánh giá ý thức, thái độ của người học theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

   a) Ý thức tham gia học tập;

   b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong nhà trường;

   c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;

   d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;

   đ) Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong cơ sở giáo dục đại học hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

ĐIỀU 4. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC THAM GIA HỌC TẬP

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

   a) Ý thức và thái độ trong học tập;

   b) Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học;

   c) Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;

   d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;

   đ) Kết quả học tập.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

ĐIỀU 5. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CHẤP HÀNH NỘI QUY, QUY CHẾ, QUY ĐỊNH TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được thực hiện trong cơ sở giáo dục đại học;

b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong cơ sở giáo dục đại học.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

ĐIỀU 6. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI, VĂN HÓA, VĂN NGHỆ, THỂ THAO, PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM VÀ CÁC TỆ NẠN XÃ HỘI

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội;

c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

ĐIỀU 7. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CÔNG DÂN TRONG QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng;

b) Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng;

c) Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

ĐIỀU 8. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ KHI THAM GIA CÔNG TÁC CÁN BỘ LỚP, CÁC ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC HOẶC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC THÀNH TÍCH ĐẶC BIỆT TRONG HỌC TẬP, RÈN LUYỆN

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của người học được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong cơ sở giáo dục đại học;

b) Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong cơ sở giáo dục đại học;

c) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa và cơ sở giáo dục đại học;

d) Người học đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

ĐIỀU 9. PHÂN LOẠI KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.
2. Phân loại kết quả rèn luyện:

   a) Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;

   b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;

   c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá;

   d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình;

   đ) Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu;

   e) Dưới 35 điểm: loại kém.

ĐIỀU 10. PHÂN LOẠI ĐỂ ĐÁNH GIÁ

1. Trong thời gian người học bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.
2. Trong thời gian người học bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.
3. Người học bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.
4. Người học bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.

ĐIỀU 11. QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Sinh viên đánh giá điểm rèn luyện qua website:

http://sv.hc-muaf.edu.vn/diemrenluyen.

Sinh viên xem hướng dẫn đánh giá tại địa chỉ:

https://nls.hcmuaf.edu.vn/data/file/%C4%90RL/HuongDanDanhGia_KQRL.pdf

Trích dẫn: QUY TẮC ỨNG XỬ VĂN HÓA CỦA NGƯỜI HỌC

ĐIỀU 4. ỨNG XỬ VỚI CÔNG TÁC HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, RÈN LUYỆN

1. Thực hiện nghiêm túc Quy chế đào tạo, Quy chế công tác HSSV, Quy định đối với HSSV nội ngoại trú, Quy định về việc thực hiện nếp sống văn hóa học đường đối với người học, Quy định về giờ giấc học tập (bao gồm cả giờ tự học).

2. Có ý thức tự học, tự giác và tích cực, chủ động trong quá trình tiếp nhận kiến thức: Lắng nghe thầy cô giảng bài, tích cực tham gia thảo luận, tranh luận trên lớp, hoàn thành tốt và đúng thời hạn các bài tập và đề tài được giao… Tích cực vận dụng sáng tạo kiến thức vào thực tế cuộc sống.

3. Trung thực, nghiêm túc trong học tập cũng như khi thi, kiểm tra.

4. Tự giác sửa chữa lỗi lầm khi vi phạm quy chế, quy định, nội quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của nhà trường.

5. Tham gia đầy đủ, nhiệt tình mọi hoạt động học tập, hoạt động xã hội và các phong trào thi đua do các tổ chức đoàn thể trong trường phát động. Tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động khởi nghiệp trong sinh viên; Tích cực tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng, đền ơn đáp nghĩa,… Có ý thức tự rèn luyện kỹ năng sống và học tập.

ĐIỀU 5. ỨNG XỬ ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN VÀ NHÂN VIÊN NHÀ TRƯỜNG

1. Có thái độ lịch sự, tôn trọng giảng viên và nhân viên nhà trường.

2. Khi hỏi, trả lời đảm bảo trật tự trên dưới, câu hỏi và trả lời ngắn gọn, có thưa gửi, cảm ơn.

2. Khi làm phiền giảng viên và nhân viên nhà trường phải có thái độ văn minh, tế nhị, chân thành, xin lỗi...

ĐIỀU 6. ỨNG XỬ VỚI BẠN BÈ

1. Quan hệ bạn bè mật thiết, cởi mở, cảm thông, chia sẻ trên tinh thần động viên nhau tích cực học tập, nghiên cứu, rèn luyện.

2. Tôn trọng lẫn nhau. Lời nói, hành vi, cử chỉ khi diễn đạt phải có văn hóa. Không gây gổ, xích mích, làm tổn thương đến tinh thần và xâm phạm thân thể lẫn nhau. Biết nhận lỗi và sửa lỗi khi mắc sai sót.

ĐIỀU 7. ỨNG XỬ VỚI CẢNH QUAN MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI SẢN CÔNG

1. Trang phục, đầu tóc khi đến trường phải gọn gàng, lịch sự.

2. Không gây ồn ào, mất trật tự ở nơi công cộng, khu vực hiệu bộ trong giờ làm việc và các khu giảng đường, phòng học trong giờ học.

3. Giữ gìn và bảo vệ cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Có ý thức giữ gìn môi trường sống xanh, sạch, đẹp.

(Trích "Quy tắc ứng xử văn hóa của người học trường Đại học Nông Lâm TP.HCM", Quyết định số 1099/QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 29/03/2024)

(https://nls.hcmuaf.edu.vn/contents.php?ids=42748&ur=nls&lng=vn&title=quy-tac-ung-xu-van-hoa-cua-nguoi-hoc-truong-dai-hoc-nong-lam-tp-ho-chi-minh)

Cố vấn học tập

Tại Đại học Nông Lâm TP.HCM, mỗi ngành học, mỗi Khoa đào tạo đều có đội ngũ cố vấn học tập riêng, hỗ trợ giải đáp thắc mắc của sinh viên về chương trình đào tạo; Tư vấn sinh viên xây dựng kế hoạch học tập cho từng học kỳ và toàn khóa học đảm bảo sự phù hợp với năng lực, hoàn cảnh, điều kiện học tập của mỗi sinh viên; Hướng dẫn sinh viên đăng ký học phần ở từng học kỳ (tiến độ) để hoàn thành kế

hoạch học tập đã xây dựng, đồng thời tư vấn cho sinh viên điều chỉnh lại kế hoạch học tập cho thích hợp với điều kiện thực tế; Xác nhận kế hoạch học tập của sinh viên; Theo dõi kết quả học tập của sinh viên để có biện pháp hỗ trợ phù hợp khi cần… Ban cố vấn học tập của các Khoa được cập nhật trên website của các Khoa và website của Phòng Công tác Sinh viên: http://nls.hcmuaf.edu.vn/ (Vào mục cố vấn học tập).

Danh hiệu sinh viên 5 tốt

Danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" là một danh hiệu cao quý của sinh viên Việt Nam nói chung và sinh viên trường Đại học Nông Lâm TP.HCM nói riêng. Đây là danh hiệu Sinh viên có uy tín, là minh chứng, cũng như là động lực cho sinh viên tự giáo dục, tự rèn luyện, tự trau dồi lý tưởng, trang bị những hành trang cơ bản để lập thân, lập nghiệp; khắc phục những hạn chế, yếu kém của bản thân. Để đạt được danh hiệu này, sinh viên phải hoàn thiện 05 tiêu chí: "Đạo đức tốt - Học tập tốt - Thể lực tốt - Tình nguyện tốt - Hội nhập tốt". Cụ thể 5 tiêu chí như sau:

1. Đạo đức tốt

- Có lòng yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng.

- Không vi phạm pháp luật và các quy chế, nội quy của trường, lớp, quy định của địa phương cư trú và những nơi công cộng.

- Có thái độ cư xử đúng mực, thân thiện hòa nhã, sẵn sàng giúp đỡ những người xung quanh.

- Điểm rèn luyện đạt từ **85 điểm** trở lên.

2. Học tập tốt

2.1. Tiêu chuẩn bắt buộc:

- Có động cơ, thái độ học tập đúng đắn; không vi phạm quy chế trong thi cử, không nợ môn, học phần hoặc tín chỉ trong năm học.

- Điểm trung bình tích lũy hoặc điểm trung bình học kỳ gần nhất đạt từ **7.3/10** và **2.9/4.0** trở lên (không có môn nào bị điểm F). Đối với sinh viên năm nhất thì điểm đầu vào trên 21 điểm trở lên (không có môn nào dưới 6 điểm).

2.2. Tiêu chuẩn khác: Ưu tiên xét chọn những sinh viên đạt 01 trong các tiêu chí sau:

- Tham gia đề tài nghiên cứu khoa học trong năm học (đã hoặc đang được xét từ cấp khoa/bộ môn trở lên).

- Có đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên tham gia giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học Euréka hoặc tham gia giải thưởng nghiên cứu khoa học cấp thành phố và trung ương.

- Là thành viên đội tuyển hoặc cá nhân tham gia các cuộc thi học thuật các cấp:

+ Cấp khoa/bộ môn: đạt từ giải khuyến khích trở lên.

+ Cấp trường (hoặc tương đương): tham gia dự thi tại vòng chung kết hoặc đạt giải khuyến khích trở lên.

+ Cấp thành phố, cấp quốc gia, quốc tế hoặc do các Hiệp hội ngành nghề, các cơ quan thông tấn báo chí tổ chức: tham gia và vượt qua vòng thi sơ loại.

- Là thành viên CLB học thuật cấp khoa/bộ môn trở lên, có thời gian sinh hoạt ít nhất 06 tháng, tham gia tích cực các hoạt động trong CLB.

- Có ít nhất 01 bài viết về lĩnh vực chuyên môn đang theo học, đăng tải trên các sản phẩm của các cơ quan truyền thông uy tín hoặc các báo, tạp chí khoa học chuyên ngành của trường hoặc có bài tham luận tham gia các hội thảo khoa học cấp khoa/bộ môn trở lên.

- Có ít nhất 01 sản phẩm được trưng bày, triển lãm hoặc ứng dụng vào đời sống trong các cuộc thi về sáng tạo, khoa học ứng dụng.

3. Thể lực tốt: Đạt ít nhất 01 trong các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu "***Thanh niên khỏe***" cấp trường.

- Tham gia câu lạc bộ thể thao trong và ngoài trường (có giấy xác nhận của ban chủ nhiệm câu lạc bộ).

- Là thành viên tham gia các nội dung thi đấu tại hội thao hoặc các giải thi đấu thể dục thể thao các cấp.

* Hội đồng sẽ xem xét riêng đối với trường hợp sinh viên khuyết tật.

4. Tình nguyện tốt

- Tham gia ít nhất **07 ngày** tình nguyện/năm (được tính theo số ngày thực tế tham gia các hoạt động tình nguyện cộng dồn. Ví dụ: sinh viên A tham gia 3 ngày tình nguyện tại mái ấm nhà mở, 1 ngày hiến máu tình nguyện, 2 ngày Chủ nhật xanh ở những thời điểm khác nhau trong năm sẽ được tính đủ tiêu chuẩn).

** Ưu tiên đối với sinh viên đạt giấy khen cấp trường trở lên về hoạt động tình nguyện.*

5. Hội nhập tốt: Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Chứng chỉ ngoại ngữ:

+ Đạt chứng chỉ B1 trở lên (hoặc TOEIC 450, TOEFL 450 PBT, IELTS 4.5).

+ Đối với sinh viên khối ngành ngoại ngữ, chương trình đào tạo tiên tiến: điểm trung bình chung các môn chuyên ngành trong năm học đạt từ **7.0/10** trở lên.

- Là thành viên đội tuyển hoặc cá nhân tham gia các cuộc thi về ngoại ngữ hoặc các cuộc thi chuyên về ngoại ngữ các cấp (đối với các cuộc thi cấp khoa/bộ môn và cấp trường, phải đạt từ giải khuyến khích trở lên).

- Tham gia sinh hoạt tích cực trong 01 câu lạc bộ, đội, nhóm về ngoại ngữ trong hoặc ngoài nhà trường, có thời gian sinh hoạt ít nhất 06 tháng tính đến nay.

- Là thành viên chính thức tham gia các chương trình giao lưu, hợp tác với thanh niên, sinh viên quốc tế trong và ngoài nước.

** Ưu tiên đối với sinh viên đã hoàn thành việc học tin học đại cương (có chứng chỉ) hoặc đạt chứng chỉ A tin học trở lên (hoặc tương đương).*

Ngoài các tiêu chuẩn trên, ưu tiên xét chọn những sinh viên đạt ít nhất 01 trong các các tiêu chuẩn sau:

- Là ủy viên Ban chấp hành các cơ sở Đoàn, Hội hoặc thành viên Ban điều hành các Câu lạc bộ trực thuộc Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên trường có đóng góp tích cực cho các hoạt động Đoàn – Hội trường và hoạt động tại đơn vị.

- Tham gia tích cực các hoạt động Đoàn – Hội, có giấy khen, bằng khen của các cấp Đoàn – Hội từ cấp trường trở lên.

- Tham gia hiến máu tình nguyện ít nhất 02 lần trong năm hoặc tham gia tích cực vào Câu lạc bộ hoặc các đội, nhóm tuyên truyền, vận động hiến máu tình nguyện.

- Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, cố gắng vượt khó, vươn lên trong học tập và rèn luyện.

- Có hành động dũng cảm cứu người bị nạn, bắt cướp, giúp người neo đơn, người nghèo, người gặp khó khăn, hoạn nạn được khen thưởng, biểu dương từ cấp xã, phường trở lên hoặc được nêu gương trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

- Là thanh niên tiêu biểu được biểu dương, khen thưởng trên các lĩnh vực tại địa phương, đơn vị hoặc được nêu gương trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Danh hiệu sinh viên tiêu biểu



Cuối mỗi năm học, Nhà trường tổ chức Lễ tuyên dương sinh viên tiêu biểu trong năm học, khen thưởng các sinh viên có thành tích học tập và rèn luyện tốt. Tiêu chí xét chọn Danh hiệu sinh viên tiêu biểu:

- Căn cứ kết quả học tập và điểm rèn luyện trong năm học: kết quả học tập đạt từ loại khá trở lên; Xếp loại rèn luyện đạt từ loại tốt trở lên.

- Tham gia tích cực các hoạt động Đoàn-Hội SV.



Phần 3

HỖ TRỢ VÀ DỊCH VỤ

Trích dẫn: QUY ĐỊNH PHÂN CẤP GIẢI QUYẾT THẮC MẮC CỦA SINH VIÊN

ĐIỀU 2. HÌNH THỨC THẮC MẮC, KIẾN NGHỊ.

1. Các thắc mắc, kiến nghị của sinh viên sẽ được chuyển tới người có thẩm quyền giải quyết theo một trong ba hình thức sau:

   - Trao đổi trực tiếp hoặc gửi thư qua email.

   - Viết đơn, kèm theo minh chứng cụ thể bằng bản in hoặc photocopy.

   - Trực tuyến trên website.

2. Nhà Trường không chấp nhận hình thức thắc mắc, kiến nghị của sinh viên qua điện thoại.

ĐIỀU 3. CÁC BƯỚC GỬI THẮC MẮC, KIẾN NGHỊ.

1. Hình thức trao đổi trực tiếp hoặc gửi thư qua email: sinh viên thực hiện theo hướng dẫn tại Chương II.

2. Trường hợp phải viết đơn: sinh viên nộp đơn cho Khoa hoặc Phòng Đào tạo theo hướng dẫn tại Chương III.

3. Các Khoa và Phòng Đào tạo phải có bộ phận nhận đơn của sinh viên (lưu sổ, hẹn ngày trả lời, phát phiếu trả lời).

ĐIỀU 4. NHỮNG VẤN ĐỀ TRAO ĐỔI TRỰC TIẾP HOẶC GỬI THƯ QUA EMAIL.

1. Những vấn đề phải trao đổi trực tiếp với giáo viên chủ nhiệm (cố vấn học tập):

   - Tư vấn đăng ký các học phần sẽ học trong học kỳ (số tín chỉ tối đa, tối thiểu, học phần thay thế, tương đương, học lại, cải thiện, học vượt).

   - Tư vấn về chuyên ngành đào tạo như mục tiêu đào tạo, cơ hội việc làm...

2. Những vấn đề cần trao đổi trực tiếp với giáo viên giảng dạy.

   - Thắc mắc về đề cương chi tiết học phần, cách đánh giá các điểm bộ phận, ngân hàng câu hỏi thi, tài liệu học tập và tham khảo.

   - Thắc mắc, khiếu nại về điểm bộ phận: cấm thi kết thúc học phần (Giảng viên phải có đầy đủ bằng chứng theo quy chế mới được đề nghị Khoa đình chỉ thi kết thúc học phần của sinh viên).

3. Những vấn đề cần trao đổi trực tiếp Khoa chuyên môn (thông qua giáo vụ khoa, hoặc trực tiếp với Ban chủ nhiệm khoa): Chương trình đào tạo; điều kiện tốt nghiệp; tạm dừng, buộc thôi học.

4. Những vấn đề cần trao đổi trực tiếp Phòng Đào tạo.

Khi đăng ký trực tuyến gặp vướng mắc không thể tự giải quyết, sinh viên phải

mang theo thẻ sinh viên, và minh chứng bản in hoặc photo đến bộ phận quản lý đăng ký trực tuyến của Phòng Đào tạo để được hỗ trợ.

Nếu sau 3 tuần học (khi sinh viên có tên chính thức trong danh sách các lớp học phần) mà có sự thay đổi về môn học, thời khóa biểu trong cơ sở dữ liệu cá nhân sinh viên trên trang Web của trường, sinh viên chỉ cần gởi email thông báo cho Phòng Đào tạo. Sinh viên vẫn phải đi học theo các lớp học phần trước đó ngay cả khi cơ sở dữ liệu cá nhân trên trang Web trường chưa được sửa. Danh sách các lớp sinh viên tại các học phần trên bản in là văn bản pháp lý công nhận kết quả đăng ký học phần của sinh viên, còn dữ liệu cá nhân trên Website chỉ là tham khảo.

5. Những vấn đề cần trao đổi trực tiếp Phòng Công tác sinh viên.

Sinh viên bị mất tài khoản cá nhân, địa chỉ Email để đăng nhập vào trang Web của trường phải mang theo thẻ sinh viên đến Phòng Công tác sinh viên để được hướng dẫn và hỗ trợ.

ĐIỀU 5. TRÁCH NHIỆM CỦA GIẢNG VIÊN VÀ CÁC BỘ PHẬN CHỨC NĂNG.

1. Giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập, cán bộ giảng dạy, trợ lý giáo vụ, Ban chủ nhiệm khoa và các phòng chức năng khi nhận được ý kiến của sinh viên có trách nhiệm giải thích, giúp đỡ, giải quyết thắc mắc, kiến nghị ngay sau khi nhận được thông tin về những vấn đề nêu ở điều 4 quy định này.
2. Trường hợp các kiến nghị, thắc mắc không thể giải quyết trả lời ngay phải chủ động liên hệ với các đơn vị chức năng khác hoặc Ban giám hiệu để tham khảo ý kiến và trả lời cho sinh viên. Tuyệt đối không được hướng dẫn sinh viên đến đơn vị khác khi vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.
3. Trường hợp các thắc mắc, kiến nghị của sinh viên qua trao đổi trực tiếp hoặc gởi thư chưa được giải quyết thỏa đáng, sinh viên có quyền viết đơn theo quy định ở chương 3 để được giải quyết. Trong trường hợp này, đơn sinh viên bắt buộc phải có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm hoặc cố vấn học tập hoặc giáo vụ khoa.

ĐIỀU 6. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐÃ TRAO ĐỔI TRỰC TIẾP HOẶC GỬI THƯ KHÔNG ĐƯỢC GIẢI QUYẾT THỎA ĐÁNG.

Giáo viên chủ nhiệm (cố vấn học tập), giáo vụ khoa có trách nhiệm ghi kính chuyển vào đơn của sinh viên tới BCN Khoa hoặc phòng chức năng liên quan và lưu lại một bản làm minh chứng cho công tác giáo viên chủ nhiệm (cố vấn học tập).

ĐIỀU 7. NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC LỚP HỌC PHẦN.

1. Tất cả những vấn đề liên quan đến sai sót trong danh sách lớp học phần đã được Trưởng phòng Đào tạo ký, kể cả danh sách thứ nhất và danh sách bổ sung (quy định về đăng ký, rút học phần và tổ chức lớp học phần) mà sinh viên đã đăng ký trực tuyến thành công. Sinh viên phải viết đơn đề nghị, kèm

theo bản in minh chứng đã đăng ký học phần thành công và cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác của những điều đề nghị trong đơn. Đơn được gửi trực tiếp đến Phòng Đào tạo, phòng Đào tạo có trách nhiệm nhận đơn và giải quyết ngay cho sinh viên.

2. Khi nhà trường không có kế hoạch mở lớp học phần trong học kỳ, nếu sinh viên có nguyện vọng tổ chức thêm lớp học phần đó thì sinh viên phải viết đơn và cam kết tự nguyện nộp học phí theo quy định, nộp cho Phòng Đào tạo. Nhà trường sẽ xem xét đơn của sinh viên và giải quyết nếu đủ điều kiện theo Quy chế đào tạo hiện hành.

ĐIỀU 8. NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN ĐIỂM BỘ PHẬN, ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN, ĐIỂM THI HỌC PHẦN VÀ TỔ CHỨC THI.

Sinh viên có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra độ chính xác của điểm thi (giữa điểm công bố tại khoa và bản in tại Phòng Đào tạo) để kịp thời điều chỉnh.

1. Khi sinh viên có thắc mắc về điểm bộ phận với giảng viên giảng dạy học phần nhưng không được giải quyết thỏa đáng thì sinh viên có quyền viết đơn gửi cho Trưởng Bộ môn. Trưởng Bộ môn có trách nhiệm giải quyết và trả lời thắc mắc cho sinh viên.

2. Khi có thắc mắc về điểm thi kết thúc học phần, điểm học phần: có sai lệch giữa điểm học phần đã công bố ở Khoa so với điểm học phần trong bảng điểm tổng kết do phòng Đào tạo công bố, sinh viên viết đơn và gởi trực tiếp cho Phòng Đào tạo. Phòng Đào tạo có trách nhiệm giải quyết và trả lời những thắc mắc của sinh viên theo đúng thời hạn ghi trong giấy hẹn.

3. Nếu thực sự có sai sót về điểm học phần, Phòng Đào tạo có trách nhiệm điều chỉnh trong cơ sở dữ liệu trong thời gian 01 (một) tuần.

4. Trường hợp phúc khảo điểm thi kết thúc học phần sinh viên nộp đơn tại khoa chuyên môn trong vòng 3 ngày kể từ ngày công bố điểm. Trưởng bộ môn quản lý môn học phân công giáo viên chấm phúc khảo và công bố cho sinh viên kết quả chậm nhất 3 ngày kể từ ngày nhận đơn. Khi bảng điểm đã chuyển về phòng Đào tạo, mọi khiếu nại liên quan đến điểm thi học phần sẽ không được giải quyết.

ĐIỀU 9. CHUYỂN THẮC MẮC, KIẾN NGHỊ CỦA SINH VIÊN.

Khi những thắc mắc, kiến nghị của sinh viên không được giải quyết thỏa đáng, sinh viên có thể chuyển đơn tới Ban giám hiệu.

ĐIỀU 10. NHỮNG NỘI DUNG ĐƯỢC NÓI TRỰC TUYẾN TRÊN WEBSITE.

1. Sinh viên đã thực hiện đầy đủ các quy định tại Chương 2 và Chương 3, nhưng vẫn chưa được trả lời thỏa đáng.

2. Những phản ánh, góp ý, kiến nghị của sinh viên về công tác đào tạo và công tác sinh viên của nhà trường.

Những câu hỏi của sinh viên ngoài những vấn đề nêu trong các khoản 2 của điều 10 sẽ không được trả lời.

ĐIỀU 11. YÊU CẦU ĐỐI VỚI SINH VIÊN THAM GIA TRỰC TUYẾN.

1. Sinh viên phải nghiêm túc khi tham gia trực tuyến trên Web-site trên tinh thần tôn sư trọng đạo.
2. Tất cả các vấn đề sinh viên đặt ra đều phải có tiêu đề rõ ràng, không được viết tắt, không được viết thiếu nét.

   Tất cả vấn đề sinh viên đặt ra không tuân thủ theo những quy định trong điều 10, các khoản 1, 2 của điều 11 đều không được trả lời.

Thông tin học bổng khuyến khích học tập

1. Đối tượng

Sinh viên hệ chính quy tại Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM còn trong thời gian thiết kế chương trình đào tạo. Sinh viên học cùng lúc nhiều chương trình thì chỉ được nhận 01 suất học bổng mức cao nhất. Sinh viên thuộc diện hưởng học bổng chính sách, diện trợ cấp xã hội và diện chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành, nếu đạt kết quả học tập, rèn luyện vào diện được xét, cấp học bổng tại quy định này thì được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập như những sinh viên khác.

Những sinh viên học cùng khóa và cùng chương trình đào tạo được xếp chung để so sánh kết quả học tập và rèn luyện với nhau khi xét học bổng khuyến khích học tập (gọi là Khối học bổng). Đối với sinh viên chương trình tiên tiến, khối học bổng trong giai đoạn dự bị Anh văn được chia theo trình độ Anh văn.

Học bổng khuyến khích học tập được nhà trường tự động xét, sinh viên không cần nộp hồ sơ.

2. Quỹ học bổng khuyến khích học tập

Quỹ học bổng khuyến khích học tập của chương trình đại trà được bố trí bằng 8% tổng thu học phí chương trình đại trà.

Quỹ học bổng khuyến khích học tập của chương trình tiên tiến, chương trình chất lượng cao được bố trí bằng 3% tổng thu học phí của chương trình.

Căn cứ trên Quỹ học bổng khuyến khích học tập toàn trường, Hiệu trưởng bố trí quỹ học bổng cho từng nhóm sau đây:

Cơ sở chính tại Thành phố Hồ Chí Minh:

+ Chương trình đại trà khối ngành 1.

+ Chương trình đại trà khối ngành 3.

+ Chương trình đại trà khối ngành 4.

+ Chương trình đại trà khối ngành 5.

+ Chương trình đại trà khối ngành 7.

+ Chương trình chất lượng cao khối ngành 3.

+ Chương trình chất lượng cao khối ngành 4.

+ Chương trình chất lượng cao khối ngành 5.

+ Chương trình tiên tiến ngành Công nghệ thực phẩm.

+ Chương trình tiên tiến ngành Chăn nuôi thú y.

Phân hiệu Gia Lai:

+ Chương trình đại trà khối ngành 3.

+ Chương trình đại trà khối ngành 5.

Phân hiệu Ninh Thuận:

+ Chương trình đại trà khối ngành 1.

+ Chương trình đại trà khối ngành 3.

+ Chương trình đại trà khối ngành 4.

+ Chương trình đại trà khối ngành 5.

+ Chương trình đại trà khối ngành 7.

+ Khối cao đẳng.

Quỹ học bổng khuyến khích học tập của từng khối học bổng trong nhóm được xác định theo công thức:

$$\mathbf{q_i} = \frac{\boldsymbol{Q}}{\boldsymbol{N}} \times \mathbf{n_i}$$

q_i là quỹ của khối học bổng thứ i.

Q là quỹ của nhóm học bổng.

n_i là số lượng sinh viên của khối học bổng thứ i.

N là tổng số lượng sinh viên của nhóm.

3. Căn cứ để xét học bổng khuyến khích học tập

Điểm trung bình chung học bổng: Là điểm trung bình có trọng số của tất cả các học phần mà sinh viên đăng ký học trong học kỳ đó, với trọng số là số tín chỉ tương ứng của từng học phần, được tính theo thang điểm 10, làm tròn đến 2 chữ số thập phân.

Điểm rèn luyện được đánh giá theo quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và đào tạo.

Tiêu chuẩn chung để xét học bổng khuyến khích học tập:

a. Hoàn thành ít nhất 15 tín chỉ trong học kỳ. Nếu là học kỳ cuối (hoàn thành chương trình đào tạo) thì phải hoàn thành 08 tín chỉ trở lên.

b. Có điểm trung bình chung học bổng từ 7,0 trở lên, không có môn nào dưới 5 điểm.

c. Có điểm rèn luyện từ 70 trở lên.

d. Không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng.

Các trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

Tiêu chuẩn riêng của từng loại học bổng khuyến khích học tập.

a. Học bổng loại Khá: có điểm trung bình chung học bổng từ 7,0 trở lên và điểm rèn luyện từ 70 trở lên.

b. Học bổng loại Giỏi: có điểm trung bình chung học bổng từ 8,0 trở lên và điểm rèn luyện từ 80 trở lên.

c. Học bổng loại Xuất sắc: có điểm trung bình chung học bổng từ 9,0 trở lên và điểm rèn luyện từ 90 trở lên.

4. Mức học bổng khuyến khích học tập

a. Mức học bổng khuyến khích học tập của chương trình đại trà:

Loại Khá: Bằng mức trần học phí chương trình đại trà của nhóm ngành theo quy định của Chính phủ.

Loại Giỏi: Cao hơn mức học bổng loại Khá 20%.

Loại Xuất sắc: Cao hơn mức học bổng loại Giỏi 20%.

b. Mức học bổng khuyến khích học tập của Chương trình Chất lượng cao và Chương trình Tiên tiến cao hơn học bổng cùng loại của chương trình đại trà 30%.

5. Quy trình xét học bổng

Sau mỗi học kỳ Phòng Công tác sinh viên căn cứ các tiêu chí quy định để lập danh sách những sinh viên đủ điều kiện xét học bổng khuyến khích học tập trình Hội đồng xét duyệt.

Danh sách được lập theo từng khối học bổng và được xếp theo thứ tự ưu tiên loại học bổng từ cao xuống thấp. Nếu có nhiều sinh viên đạt cùng loại học bổng thì xếp ưu tiên lần lượt theo điểm trung bình chung học bổng, điểm rèn luyện, số tín chỉ đã học trong học kỳ, điểm trung bình chung tích lũy.

Hội đồng căn cứ quỹ học bổng khuyến khích học tập cấp cho khối học bổng mà xét theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp đến khi hết quỹ học bổng của khối.

Thông tin học bổng tài trợ

Học bổng tài trợ được trích từ Quỹ "Đồng hành cùng trường Đại học Nông Lâm TP.HCM". Đây là quỹ học bổng do đóng góp của các cựu sinh viên, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Đối tượng được xét học bổng: sinh viên có hoàn cảnh khó khăn (hộ nghèo, mồ côi cha mẹ,…); sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đột xuất (do hậu quả của thiên tai, tai nạn…); sinh viên đạt thành tích cao trong học tập, nghiên cứu khoa học; sinh viên nhiệt tình tham gia các hoạt động cộng đồng, Đoàn - Hội.

Các chương trình học bổng cụ thể do phòng Công tác sinh viên phối hợp với các Khoa tổ chức thực hiện. Tổng trị giá tài trợ mỗi năm khoảng hơn 6 tỷ đồng. Tùy theo từng chương trình học bổng, sinh viên có thể nhận học bổng theo các hình thức: bằng tiền mặt, khóa học đào tạo ngắn hạn như tin học, ngoại ngữ, kỹ năng... Sinh viên chỉ được nhận học bổng Đồng hành một lần trong một năm học.

Căn cứ vào các chương trình học bổng cụ thể, phòng Công tác sinh viên sẽ thông báo về điều kiện, đối tượng xét duyệt, quy trình, thủ tục làm hồ sơ học bổng cho sinh viên bằng nhiều kênh thông tin phổ biến như: email sinh viên, website các Khoa, website phòng Công tác sinh viên (https://nls.hcmuaf.edu.vn/)…

Vay vốn học tập từ ngân hàng chính sách xã hội dành cho sinh viên

Quỹ Tín dụng học tập dành cho sinh viên được thành lập từ năm 1998 nhằm giúp sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn để học tập. Quỹ do Ngân hàng Chính sách Xã hội (NHCSXH) quản lý. Vốn vay từ Quỹ góp phần giúp sinh viên trang trải chi phí cho việc học tập và sinh hoạt trong thời gian đang theo học tại trường gồm: tiền học phí, chi phí mua sắm phương tiện học tập, sách vở, chi phí ăn, ở, đi lại. Hàng năm, Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM đã xác nhận hồ sơ cho khoảng 3.000 sinh viên để làm hồ sơ thủ tục vay vốn học tập.

1. Đối tượng sinh viên được hỗ trợ vay tiền

- Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mồ côi mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động.

- Sinh viên là thành viên hộ gia đình thuộc một trong các đối tượng: hộ cận nghèo, hộ nghèo, hộ có mức sống trung bình theo chuẩn quy định của pháp luật.

- Sinh viên mà gia đình gặp khó khăn về tài chính do bệnh tật, tai nạn, hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh trong thời gian theo học có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi học sinh, sinh viên cư trú.

2. Điều kiện để được hỗ trợ vay tiền sinh viên

- Sinh viên đang sinh sống trong hộ gia đình cư trú hợp pháp tại địa phương nơi cho vay có đủ các tiêu chuẩn về đối tượng được hỗ trợ vay vốn.

- Sinh viên năm thứ nhất phải có giấy báo trúng tuyển hoặc giấy xác nhận được vào học của nhà trường.

- Sinh viên năm thứ hai trở đi phải có giấy xác nhận của trường về việc đang theo học tại trường và không bị xử phạt vi phạm hành chính trở lên với các hành vi: cờ bạc, nghiện hút, trộm cắp và buôn lậu.

3. Mức tiền và lãi suất hỗ trợ vay tiền sinh viên

- Mức tiền hỗ trợ vay vốn sinh viên tối đa là 4.000.000 đ/tháng/sinh viên.

- Lãi suất cho vay ưu đãi đối với sinh viên là 0,65%/tháng và lãi suất nợ quá hạn được tính bằng 130% lãi suất khi cho vay.

4. Phương thức cho vay tiền sinh viên

- Việc cho vay đối với sinh viên được thực hiện theo phương thức cho vay thông qua hộ gia đình. Đối với phương thức này, đại diện hộ gia đình là người trực tiếp vay vốn và có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Đối với sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc mồ côi cha hoặc mồ côi mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động thì được vay vốn và trả nợ trực tiếp tại Ngân hàng Chính sách xã hội tại địa phương nhà trường đóng trụ sở.

- Sinh viên đăng ký Giấy xác nhận vay vốn tại:

https://nlsonline.hcmuaf.edu.vn/gxn/dangnhap.php

Quy trình xác nhận hồ sơ sinh viên

1. Các loại giấy tờ được xác nhận:

- Vay vốn ngân hàng chính sách xã hội;
- Tạm hoãn nghĩa vụ quân sự;
- Đi xe buýt;
- Bổ sung hồ sơ nhận trợ cấp;
- Bổ sung hồ sơ làm lại thẻ sinh viên;
- Bổ sung hồ sơ thuế cho người thân;
- Bổ sung hồ sơ ký túc xá Đại học Quốc gia TP.HCM;
- Bổ sung hồ sơ thi học kỳ, thi acces;
- Bổ sung hồ sơ lý lịch cá nhân;
- Bổ sung hồ sơ nhận học bổng;
- Bổ sung hồ sơ giảm trừ gia cảnh;
- Bổ sung hồ sơ đi làm, đi thực tập.

2. Kênh đăng ký:

Đăng ký trực tuyến tại địa chỉ: https://nlsonline.hcmuaf.edu.vn/gxn/dangnhap.php

3. Đăng ký:

Sử dụng trình duyệt web trên các thiết bị có thể truy cập internet như: máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại di động.

4. Quy trình:

- Bước 1: Sinh viên truy cập vào địa chỉ: https://nlsonline.hcmuaf.edu.vn/gxn/dangnhap.php

- Bước 2: Sinh viên đăng nhập hệ thống.

- Bước 3: Sinh viên kiểm tra lại thông tin cá nhân trên hệ thống, bổ sung những thông tin còn thiếu hoặc cập nhật những thông tin mới.

- Bước 4: Sinh viên đăng ký giấy xác nhận.

- Bước 5: Cán bộ phòng Công tác Sinh viên in giấy xác nhận, trình ký và đóng dấu.

- Bước 6: Sinh viên nhận giấy xác nhận đã đăng ký tại phòng Công tác sinh viên theo thời gian hệ thống thông báo ở bước 4.

Thông tin về bảo hiểm tai nạn cho sinh viên

1. Đối tượng được hưởng Bảo hiểm tai nạn: Sinh viên (có tham gia bảo hiểm tai nạn) bị các trường hợp như tai nạn giao thông, tai nạn sinh hoạt, trường hợp tiêm ngừa bệnh dại do động vật cắn,…

2. Thời gian chi trả bồi thường: 10 – 15 ngày sau khi nộp đầy đủ hồ sơ cho Phòng Công tác sinh viên.

3. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu bồi thường:

- Phòng Công tác sinh viên.

- Thời gian: Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).

4. Hồ sơ yêu cầu bồi thường:

4.1. Đối với trường hợp tai nạn giao thông:

- Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm, biên bản tường trình tai nạn (mẫu do phòng Công tác sinh viên cung cấp).

- Giấy tờ tùy thân: CCCD (01 bản photo).

- Giấy tờ phương tiện giao thông với trường hợp đi xe máy/ ô tô: giấy phép lái xe, cà vẹt xe (01 bản photo).

- Hồ sơ điều trị thương tật: giấy ra viện, giấy phẫu thuật, phim X.quang, phim MRI, đơn thuốc, các hóa đơn,… tất cả có đóng mộc của Bệnh viện/cơ sở y tế (01 bản chính).

- Trường hợp tử vong (Biên bản tại nạn giao thông có xác nhận của chính quyền, Giấy chứng tử, Ủy quyền thừa kế, Kết quả nồng độ cồn,…(bản chính)).

4.2. Đối với trường hợp tai nạn sinh hoạt:

- Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm, biên bản tường trình tai nạn (mẫu do phòng Công tác sinh viên cung cấp).

- Giấy tờ tùy thân: CCCD (01 bản photo).

- Hồ sơ điều trị thương tật: giấy ra viện, giấy phẫu thuật, phim X.quang, phim MRI, đơn thuốc, các hóa đơn,… tất cả có đóng mộc của Bệnh viện/cơ sở y tế (01 bản chính).

4.3. Đối với trường hợp tiêm ngừa bệnh dại:

- Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm, biên bản tường trình tai nạn (mẫu do phòng Công tác sinh viên cung cấp).

- Giấy tờ tùy thân: CCCD (01 bản photo).

- Sổ tiêm ngừa bệnh dại, các hóa đơn có đóng mộc của Bệnh viện/cơ sở y tế (01 bản chính).

4.4. Đối với trường hợp tai nạn khác: liên hệ Phòng Công tác sinh viên để được hướng dẫn cụ thể.

Thông tin về bảo hiểm y tế

1. Tất cả sinh viên bắt buộc phải tham gia Bảo hiểm y tế (Luật Bảo hiểm y tế 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014) tại trường. Trừ trường hợp sinh viên được nhà nước cấp Bảo hiểm y tế theo chế độ dành cho các đối tượng chính sách (thẻ bảo hiểm y tế mã CN, BT, HN, DT, DK, XD, TS, TC, TQ, TV, TA, TY, HG, PV).

Sinh viên không tham gia Bảo hiểm y tế sẽ bị xử lý theo quy định.

2. Mức đóng Bảo hiểm y tế = 4,5% mức lương cơ sở x số tháng x 70%. Mức lương cơ sở hàng năm do Quốc hội quy định.

Các bước làm Bảo hiểm y tế:

Bước 1: Đóng tiền theo thông báo.

Bước 2: Truy cập vào địa chỉ link: https://bhytsv.hcmuaf.edu.vn để kê khai thông tin (đăng nhập bằng email sinh viên được nhà trường cấp).

Bước 3: Kiểm tra email thường xuyên để nhận thông tin đối chiếu và nhận kết quả.

Lưu ý: Đối với sinh viên có thẻ bảo hiểm y tế do Nhà nước cấp vẫn bắt buộc cập nhật thông tin tại địa chỉ link: https://bhytsv.hcmuaf.edu.vn.

- Thời hạn sử dụng thẻ: Sinh viên tra cứu tại link: baohiemxahoi.gov.vn.

Hướng dẫn sử dụng các kênh thanh toán học phí, BHYT, lệ phí xét tốt nghiệp

1. Thanh toán tại quầy giao dịch của BIDV

- Bước 1: Khách hàng đến quầy giao dịch của BIDV trên toàn quốc và cung cấp các thông tin sau:

+ Mã sinh viên

- Bước 2: Giao dịch viên thông báo thông tin chi tiết hóa đơn học phí, số tiền học phí phải nộp.

- Bước 3: Giao dịch viên xử lý giao dịch thanh toán học phí và in chứng từ.

- Bước 4: Khách hàng nhận lại 01 liên chứng từ đã thanh toán, có đầy đủ dấu và chữ ký của cán bộ BIDV.

2. Thanh toán qua kênh BIDV Smart banking

Các bước giao dịch thanh toán:

- Bước 1: Khách hàng đăng nhập hệ thống bằng cách truy cập ứng dụng BIDV Smart banking trên điện thoại di động của khách hàng.

- Bước 2: Khách hàng nhập số điện thoại di động và mật khẩu để đăng nhập.

- Bước 3: Khách hàng chọn mục thanh toán "Học phí_Lệ phí thi".

- Bước 4: Khách hàng chọn nhà cung cấp + nhập mã khách hàng và nhấn nút "Tiếp tục" để thanh toán hóa đơn.

- Bước 5: Khách hàng xác nhận thanh toán và nhập mã OTP để xác thực thanh toán hóa đơn.

- Bước 6: Hệ thống trả về kết quả giao dịch hiển thị trên màn hình BIDV Smart Banking: thông tin giao dịch của khách hàng sẽ được lưu tại mục "Báo cáo giao dịch".

3. Thanh toán qua kênh BIDV Online

Các bước thực hiện giao dịch thanh toán học phí:

- Bước 1: Khách hàng đăng nhập hệ thống bằng cách truy cập website của BIDV tại địa chỉ www.bidv.com.vn, lựa chọn Đăng nhập dành cho Cá nhân.

- Bước 2: Khách hàng nhập tên đăng nhập và mật khẩu, màn hình thông tin khách hàng hiển thị, khách hàng kích chọn vào mục: "Thanh toán hóa đơn → Thanh toán hóa đơn từng lần".

- Bước 3: Sử dụng tài khoản thanh toán tại BIDV để thanh toán học phí.

- Bước 4: Khách hàng kích chọn vào số hóa đơn cần thanh toán, số tiền thanh toán sẽ hiển thị tương ứng với hóa đơn. Để thanh toán nhiều hóa đơn, khách hàng thực hiện kích chọn nhiều hóa đơn. Sau đó, chọn "Thực hiện" để thanh toán hóa đơn.

- Bước 5: Khách hàng xác nhận thanh toán và nhập OTP để xác thực người dùng.

- Bước 6: Hệ thống trả về kết quả giao dịch hiển thị trên màn hình BIDV Online: thông tin giao dịch của khách hàng sẽ được lưu tại mục Hộp thư/Hộp thư đến.

4. Thanh toán qua ATM của BIDV

Các bước thực hiện giao dịch thanh toán học phí:

- Bước 1: Đăng nhập sử dụng dịch vụ ATM của BIDV.

- Bước 2: Chọn menu "Thanh toán".

- Bước 3: Chọn Tài khoản thanh toán.

- Bước 4: Chọn menu "Học phí– Lệ phí thi".

- Bước 5: Chọn Nhà cung cấp dịch vụ là "Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM".

- Bước 6: Nhập Mã sinh viên vào mục "Mã Khách hàng", Người nộp tiền chọn các ký tự chữ cái ở hai bên màn hình và ký tự chữ số trên bàn phím.

- Bước 7: Kiểm tra các thông tin thanh toán và chọn nút "Có" để xác nhận lại giao dịch thanh toán.

- Bước 8: Nhận phản hồi kết quả của BIDV và in biên lai từ ATM.

Lưu ý: Sinh viên không đóng bằng hình thức chuyển khoản.

5. Thanh toán qua website sinh viên

Các bước giao dịch thanh toán:

-Bước 1: Sinh viên đăng nhập vào trang web đăng ký môn học: https://dkmh.hcmuaf.edu.vn/.

- Bước 2: Sinh viên chọn "Đóng tiền học phí" chọn bill cần đóng.

- Bước 3: Sinh viên chọn "Thanh toán học phí qua BIDV".

- Bước 4: Chọn hình thức thanh toán, điền các thông tin.

- Bước 5: Chọn xác nhận. Màn hình hiện số tài khoản và số tiền.

- Bước 6: Nhập OTP và chọn "xác nhận". Giao dịch hoàn thành.

(https://pkhtc.hcmuaf.edu.vn/pkhtc-24817-1/vn/huong-dan-thanh-toan-hoc-phionline.html)

6. Hướng dẫn cài đặt sinh trắc học

Bước 1: Đăng nhập app BIDV Smartbanking => Chọn mục: "Cài đặt sinh trắc học".

Bước 2: Tích chọn vào tất cả ô vuông nhỏ trên màn hình và nhập số tiền tối thiểu cần xác thực là 10.000.000 đồng (lưu ý kéo màn hình lên, ô số tiền nằm phía dưới phần "Xác thực giao dịch bằng sinh trắc học") => Chọn mục: "Cài đặt và thu nhập".

Bước 3: Thực hiện các thao tác theo chỉ dẫn trên màn hình bao gồm: Nhập mã OTP vừa được gửi vào tin nhắn điện thoại, chọn loại giấy tờ tùy thân, chụp ảnh mặt trước CCCD, quét QR, chụp ảnh mặt sau CCCD, đọc CHIP CCCD, lấy hình ảnh khuôn mặt.

Bước 4: Sau khi lấy ảnh khuôn mặt, hệ thống báo thành công và kích đóng.

Bước 5: Kiểm tra lại trạng thái: vào lại mục cài đặt sinh trắc học – Dòng trạng thái thu nhập là "Đã thu nhập cấp độ 2".

Tham vấn tâm lý học đường

Với phương châm "Tôn trọng, lắng nghe, thấu hiểu", Tổ tham vấn tâm lý học đường trường Đại học Nông Lâm TP.HCM hoạt động qua các hình thức tham vấn: Trực tiếp, online và qua kênh tin tức Radio Nông Lâm với sự tham gia của các chuyên gia tư vấn chuyên nghiệp và các cán bộ, giảng viên trong trường.

Sinh viên có tâm sự cần trải lòng, thắc mắc cần giải đáp, cần gặp chuyên gia, gặp thầy cô thuộc các bộ phận trong trường, sinh viên có thể đăng ký tư vấn trực tiếp tại Tổ Tư vấn Tâm lý học đường, G.05, nhà Thiên Lý hoặc nội dung cần tư vấn về địa chỉ email: tuvantamly@hcmuaf.edu.vn hoặc truy cập đường link: https://nls.hcmuaf.edu.vn, số điện thoại 0283 897 4560.

Trung tâm Dịch vụ Sinh viên



Trung tâm dịch vụ sinh viên là đơn vị tổ chức và quản lý nhằm đáp ứng nhu cầu ăn, ở, học tập và sinh hoạt của sinh viên nội trú. Đồng thời, cung cấp các dịch vụ cũng như các kỹ năng ngoại khóa cần thiết khác cho sinh viên trong thời gian học tập tại Nhà trường.

Trung tâm dịch vụ sinh viên tạo điều kiện thuận lợi nhất để phục vụ nhu cầu đa dạng, phong phú của sinh viên với các hoạt động dịch vụ hỗ trợ sinh viên như: Nhà khách, giữ xe, căn tin, photocopy, internet, phương tiện vận chuyển và các dịch vụ khác.

TRUNG TÂM DỊCH VỤ SINH VIÊN

Địa chỉ: Văn phòng Trung tâm Dịch vụ Sinh viên, đường số 6, trường Đại học Nông Lâm TP.HCM
Website : https://ttdvsv.hcmuaf.edu.vn
Điện thoại : 028-38963346 | Email: ttdvsv@hcmuaf.edu.vn

SỔ TAY SINH VIÊN 2024

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM

Chỉ đạo thực hiện

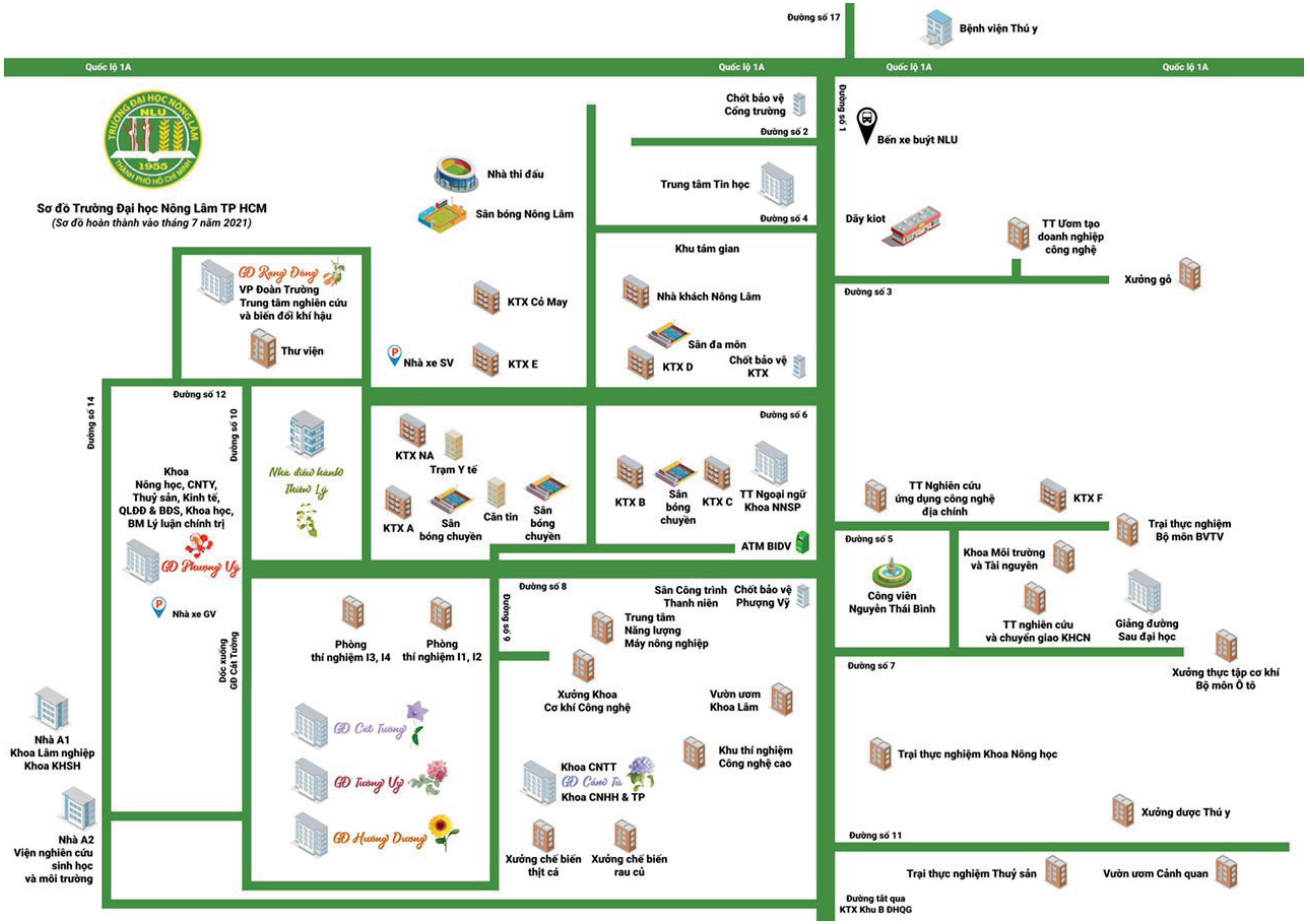
PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn, TS. Trần Đình Lý

Biên soạn

Đặng Kiên Cường, Hoàng Thị Lan, Trần Thị Lệ Hằng

SƠ ĐỒ TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM

(Nguồn: Radio Nông Lâm)



BIDV
CHI NHÁNH ĐÔNG SÀI GÒN

BIDV SmartBanking

Ngập tràn QUÀ TẶNG



Hội sở Chi nhánh
23A-25 Đặng Văn Bi, Thủ Đức, Tp.HCM
SĐT: 028.3722.1116

PGD Quận 9
Số 98-100 Lê Văn Việt, Thủ Đức, Tp.HCM
SĐT: 028.3896.5211

PGD Linh Trung
KCX Linh Trung, Thủ Đức, Tp.HCM
SĐT: 028.3897.4893

PGD Linh Trung 2
KCX Linh Trung 2, Thủ Đức, Tp.HCM
SĐT: 028.3729.6400